Ký bởi: Ủy ban Nhân dân xã Tịnh Sơn
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 28/03/2025 15:33:45

PHỤ LỤC 4

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG PHIẾU KHẢO SÁT

(Kem biên bản bàn giao ngày tháng năm 2025 giữa phòng nội vụ với UBND xã Tịnh Sơn)

TT	Họ và tên liệt sĩ	Số lượng phiếu khảo sát			Ghi chú
		Thông tin liệt sĩ đã xác định thông tin phần mộ và người trợ cấp của liệt sĩ (mẫu 01)	Thông tin liệt sĩ chưa xác định thông tin phần mộ và thân nhân (mẫu 02)		
1	Tôn Long Niêm	x			
2	Trần Bình	x			
3	Trần Văn Định	x			
4	Nguyễn Trầm	x			
5	Đỗ Văn Trọng	x			
6	Tạ Quang Mãn	x			
7	Nguyễn Đình Ngân	x			
8	Nguyễn Hương	x			
9	Mai Sang	x			
10	Mai Xuân Nam	x			
11	Nguyễn Thị Hoa	x			
12	Nguyễn Đệ	x			
13	Phạm Tuận	x			
14	Lê Huynh	x			
15	Trần Do	x			
16	Ngô Văn Bênh	x			
17	Nguyễn Hùng	x			
18	Lê Lực	x			
19	Võ Tập	x			
20	Nguyễn Mạnh	x			
21	Nguyễn Thị Phường	x			
22	Nguyễn Văn Mười	x			
23	Nguyễn Phụng Long	x			
24	Lê Văn Liên	x			
25	Lê Văn Ưng	x			
26	Tạ Niên	x			
27	Lê Cẩm	x			
28	Lê Sâm	x			
29	Tạ Văn Dữ	x			
30	Tạ Văn Hùng	x			
31	Nguyễn Cây	x			
32	Trần Tú	x			
33	Nguyễn Quá	x			
34	Nguyễn Phái Anh	x			

35	Nguyễn Tấn Trực	x			
36	Nguyễn Thiệp	x			
37	Nguyễn Văn Hiến	x			
38	Lê Hồng Dũng	x			
39	Nguyễn Trung Đình	x			
40	Nguyễn Đồng	x			
41	Nguyễn Tấn Ký	x			
42	Nguyễn Tấn Lý	x			
43	Bùi Quang Việt	x			
44	Nguyễn Sơn Bình	x			
45	Nguyễn Ưng	x			
46	Nguyễn Thanh Trà	x			
47	Nguyễn Phẩm	x			
48	Nguyễn Văn Thái	x			
49	Nguyễn Bính	x			
50	Nguyễn Đình Miên	x			
51	Trương Nuôi	x			
52	Trương Đồng Trọng	x			
53	Vương Thảng	x			
54	Vương Thu	x			
55	Nguyễn Cùng		X		
56	Tôn Long Mao		X		
57	Nguyễn Lâu	X			
58	Nguyễn Mâng	X			
59	Nguyễn Phước	X			
60	Nguyên Đông	X			
61	Bùi Thị Tam	X			
62	Lê Huân (Huôn)	X			
63	Trần Thế Mẫn	X			
64	Trần Văn Minh	X			
65	Nguyễn Tấn Huề	X			
66	Nguyễn Qua		X		
67	Nguyễn Thị Ninh	x			
68	Huỳnh Xâng	X			
69	Nguyễn Văn Xuân	X			
70	Nguyễn Đùm	X			
71	Ung Văn Trưng	X			
72	Bùi Đức Tâm		X		
73	Nguyễn Thị Quý		X		
74	Nguyễn Ri	X			
75	Lê Hồng Khanh	X			
76	Võ Tấn Hảo	X			
77	Võ Thiện	x			
78	Nguyễn Công Ai	X			
79	Nguyễn Cẩm	X			
80	Nguyễn Cư	X			
81	Võ Minh	x			
82	Đào Duy Hưng		X		

83	Trần Văn Khâm	X			
84	Trần Văn Lâm	X			
85	Trần Văn Xoay	X			
86	Trương Sang	X			
87	Võ Tha	X			
88	Lê Văn Mai	X			
89	Đào Tuyên Huấn	X			
90	Vương Đức	X			
91	Bùi Đức Việt	X			
92	Võ Lộng	X			
93	Lâm Đình khôi	X			
94	Nguyễn Chơn	X			
95	Nguyễn Thị Mạnh		X		
96	Bùi Thị Năng		X		
97	Nguyễn Tấn Tiến	X			
98	Phạm Văn Tấn	X			
99	Trương Hồng	X			
100	Nguyễn Thị Bình	X			
101	Bùi Huế	X			
102	Bùi Hải		X		
103	Đào Thị Vân	X			
104	Lâm Hồng Quang	X			
105	Nguyễn Thanh Nhạn	X			
106	Nguyễn Quốc Hương	X			
107	Nguyễn Thái Học	X			
108	Nguyễn Quyến	x			
109	Trần Chưu	X			
110	Đặng Khứu (lâm)	X			
111	Trần Cao Đính	X			
112	Trần Côi	X			
113	Nguyễn Ngọc Anh	X			
114	Nguyễn Tấn Phương	X			
115	Dương Văn Nam	X			
116	Lê Thị Ngọc	X			
117	Ngô Văn Liệu	X			
118	Nguyễn Tấn Trúc	X			
119	Lâm Thị Thu	X			
120	Nguyễn Xin	X			
121	Tôn Long Câu	X			
122	Vương Mau	X			
123	Đặng Hương	X			
124	Đặng Thị Lý	X			
125	Phan Hồng Kim	X			
126	Đặng Lý		X		
127	Trương Đình Mai	x			
128	Trương Thị Vân		X		
129	Nguyễn Văn Sơn	X			
130	Đặng Xuân Hoanh	X			

131	Đặng Huy	x			
132	Trương Giới	x			
133	Trần Phước Minh	x			
134	Nguyễn Cẩn	x			
135	Nguyễn Tòa	x			
136	Nguyễn Xị	x			
137	Trần Thị Thanh Quyết	x			
138	Trần Đình Xí	x			
139	Võ Chờ	x			
140	Võ Ngọc Hữu	x			
141	Võ Ngọc Bửu	x			
142	Nguyễn Sánh		x		
143	Nguyễn Văn Hương	x			
144	Dương Thanh Tâm	x			
145	Dương Xuân Quang	x			
146	Trần Hồng Quân	x			
147	Trần Tàu	x			
148	Lê Lênh	x			
149	Nguyễn Minh Hùng	x			
150	Nguyễn Văn Liêm	x			
151	Nguyễn Văn Tin		x		
152	Nguyễn Thị Liễu	x			
153	Nguyễn Phạn		x		
154	Nguyễn Tấn Phò		x		
155	Trần Thị Theo	x			
156	Trần Thành	x			
157	Trần Đào		x		
158	Nguyễn Văn Liết		x		
159	Trần Phước Mười		x		
160	Võ Nhật Thành	x			
161	Trần Tía	x			
162	Nguyễn Văn Định	x			
163	Trần Lý	x			
164	Trần Hùng		x		
165	Lê Thị Cơ		x		
166	Lê Hiển	x			
167	Lê Văn Phương	x			
168	Phan Sum		x		
169	Phan Thị Chì	x			
170	Nguyễn Giá	x			
171	Nguyễn Vàng	x			
172	Nguyễn Nở	x			
173	Trần Bương	x			
174	Nguyễn Duy Thuần	x			
175	Nguyễn Chức	x			
176	Tôn Long Khôi	x			
177	Nguyễn Thủ		x		
178	Nguyễn Quới	x			

179	Nguyễn Xành	x			
180	Tôn Long Toa	x			
181	Tôn Long Tám	x			
182	Lê Hồng Hanh	x			
183	Nguyễn Tấn Trung	x			
184	Nguyễn Tạc	x			
185	Trần Xuân		x		
186	Lâm Hữu Đệ	x			
187	Lâm Thị Nguyên	x			
188	Nguyễn Ba	x			
189	Nguyễn Tặng	x			
190	Nguyễn Văn Nguyên	x			
191	Nguyễn Ngọc	x			
192	Lâm Đình Trang	x			
193	Phạm Minh		x		
194	Nguyễn Ân	x			
195	Nguyễn Thị Diệp	x			
196	Nguyễn Văn Cúc	x			
197	Trần Trò	x			
198	Trần Lý	x			
199	Nguyễn Văn Trung	x			
200	Lê Loan	x			
201	Lê Nhị	x			
202	Lê Thị Cúc	x			
203	Trần Đông Ba	x			
204	Nguyễn Đức Tân	x			
205	Nguyễn Minh Xưng	x			
206	Trần Diệp		x		
207	Nguyễn Thị Tấn	x			
208	Nguyễn Hiên	x			
209	Lê Quỳ	x			
210	Nguyễn Si	x			
211	Nguyễn Kinh	x			
212	Nguyễn Thê	x			
213	Lê Phát	x			
214	Lâm Chuỳ	x			
215	Lâm Hữu Khanh	x			
216	Trần Hoàng	x			
217	Phạm Khải	x			
218	Trần Thị Đường	x			
219	Bùi Hưng	x			
220	Lê Văn Hải	x			
221	Đặng thị Hồng	x			
222	Đặng Thương	x			
223	Nguyễn Tuận	x			
224	Lê Hồng Miên	x			
225	Tôn long Thạc	x			
226	Tôn long Hai	x			

227	Lê Văn Sơ	X			
228	Tôn Long Cảnh	X			
229	Tôn Long Lắm	X			
230	Tôn Long Truyền	X			
231	Nguyễn Hồng Phương		X		
232	Tôn long Vinh	X			
233	Tôn Long Tài	X			
234	Tôn Long Lự	X			
235	Tôn Long Năm	X			
236	Tôn Thị Trương	X			
237	Phạm Hồ	X			
238	Phạm Hộ	X			
239	Lâm Đình Mai	X			
240	Lâm Thần	X			
241	Trần Văn Cưu	X			
242	Trần Phiếu	X			
243	Nguyễn Bổ	X			
244	Nguyễn Chuyển	X			
245	Nguyễn Đức Chu	X			
246	Nguyễn Nhi	X			
247	Phạm Tuấn	X			
248	Trần Thị Đính	X			
249	Trần Long	X			
250	Trần Thị Bình	X			
251	Trần Văn Tấn(Hưng)	X			
252	Trần Văn Hoa		X		
253	Nguyễn Bụi	x			
254	Ngô Hóa	x			
255	Từ Thị Đợt	x			
256	Nguyễn Bôn	X			
257	Lâm Tấn Ích	X			
258	Trần Nghị	X			
259	Trần Văn Dậu	X			
260	Trương Văn Nho		X		
261	Trần Mạnh	X			
262	Nguyễn Công Thích	X			
263	Trần Tôi	X			
264	Trần Huân	X			
265	Trần Tý	X			
266	Hồ Dân	X			
267	Trần Văn Tôn	X			
268	Nguyễn Tiếp	X			
269	Nguyễn Thị Chân	X			
270	Phạm Phi	X			
271	Trần Đạt	X			
272	Hà Ninh	X			
273	Hà Muôn	X			
274	Nguyễn Cương		X		

275	Nguyễn Thuấn	X			
276	Nguyễn Cao	X			
277	Nguyễn Ái	X			
278	Nguyễn Tặng	X			
279	Nguyễn Thị Lời	X			
280	Lê Công Duẫn	X			
281	Nguyễn Văn Tây	X			
282	Lê Công Thuấn	X			
283	Nguyễn Thị Sẽ	X			
284	Nguyễn Văn Thống	X			
285	Nguyễn Văn Ngoan	X			
286	Nguyễn Công Thượng	X			
287	Nguyễn Lý	X			
288	Nguyễn Văn Tâm		X		
289	Nguyễn Văn Diệp		X		
290	Nguyễn Mỹ	x			
291	Lâm Lợi	X			
292	Trần Quang Nhật	X			
293	Dương Thơi	X			
294	Nguyễn Hữu Chí	X			
295	Nguyễn Văn Tựu	X			
296	Trần Truyền	X			
297	Trần Đức Khanh		X		
298	Lê Mục	X			
299	Lê Liêm	X			
300	Bùi Tấn Trung	X			
301	Lê Công Bá		X		
302	Lê Công Dũng		X		
303	Ngô văn Tựu	X			
304	Lê Thị Ái	X			
305	Nguyễn Văn Triệu	X			
306	Nguyễn Tấn Đường	X			
307	Bùi Văn Cần	X			
308	Nguyễn Đăng	X			
309	Bùi Văn Đoàn	X			
310	Bùi Văn Tý	X			
311	Nguyễn Khuyên	X			
312	Trần Tấn Ích	X			
313	Nguyễn Du	X			
314	Huỳnh Văn Đông	X			
315	Nguyễn Thị Nhành		X		
316	Nguyễn Hồng Xuân		X		
317	Nguyễn Thị Đính	X			
318	Nguyêễn Tấn Chính	X			
319	Đỗ Đình Nhân	X			
320	Bùi Tấn Lý	X			
321	Bùi Tỵ	X			
322	Bùi Văn Đức	X			

323	Đỗ Văn An	X			
324	Hồ Khắc Hùng	X			
325	Bạch Văn Đọ	X			
326	Hồ Thị Hiền	X			
327	Bạch Văn Xuân	X			
328	Nguyễn Hùng Tráng	X			
329	Bùi Hồng	X			
330	Nguyễn Văn Đê	X			
331	Hồ Đo	X			
332	Nguyễn Quốc Tương	X			
333	Nguyễn Quốc Toàn		X		
334	Trần Đình Thảo	X			
335	Lý Văn Quân	X			
336	Mai Đình Sư		X		
337	Nguyễn Phú	X			
338	Bùi Ngọc Doanh	X			
339	Bùi Thị Mười	X			
340	Nguyễn Hòa	X			
341	Nguyễn Cảnh		X		
342	Nguyễn Sự		X		
343	Lữ Đình Chín	X			
344	Lữ Đình Hòang	X			
345	Nguyễn Quận	X			
346	Phan Quang Thanh		X		
347	Đặng Bường	x			
348	Huỳnh Mai	X			
349	Huỳnh Tấn Điểu	X			
350	Huỳnh Tấn Diệu		X		
351	Nguyễn Hồi	X			
352	Nguyễn Công Tư	X			
353	Phan Văn A	X			
354	Phan Quang Thương	X			
355	Bùi Tấn Lực	X			
356	Phan Ngộ	X			
357	Phan Quang Huy	X			
358	Nguyễn Tấn Chính	X			
359	Nguyễn Thức	X			
360	Phan Quang Thanh	X			
361	Phạm Luyến		X		
362	Nguyễn Xuân Cảnh	X			
363	Phan Văn Nhất	X			
364	Bùi Một	X			
365	Bùi Đức Tế	X			
366	Xa Văn Đức		X		
367	Bùi Tấn Phiến	x			
368	Võ Thông	X			
369	Bùi Luông	X			
370	Bùi Văn Hương	X			

371	Bùi tấn Dân	X			
372	Bùi Tấn Dận	X			
373	Nguyễn Thiện	X			
374	Nguyễn Tấn Lộ	X			
375	Nguyễn Tấn Cầm	X			
376	Huỳnh Thị Liễu		X		
377	Nguyễn Thị Tâm	X			
378	Nguyễn Lý	X			
379	Huỳnh Tấn Được		X		
380	Võ Thị Có		X		
381	Lý Văn Di	X			
382	Lý Văn Bảnh	X			
383	Võ Phịch	X			
384	Phan Quang Vinh	X			
385	Huỳnh Dục		X		
386	Huỳnh Tấn Cư		X		
387	Phan Quang Sinh	X			
388	Nguyễn Tấn Kết	X			
389	Lê Lịnh	X			
390	Trần Văn Thanh	X			
391	Trần An	X			
392	Nguyễn Nguyên	X			
393	Đặng Hữu Dựt	X			
394	Trần Thị Thân	X			
395	Nguyễn Thị Thủy	X			
396	Phan Thị Quế	X			
397	Nguyễn Thiết	X			
398	Trương Ngọc Hoàng	X			
399	Nguyễn Hiền	X			
400	Trần Đức Bách	X			
401	Phan Quang Luận	X			
402	Nguyễn Tấn Hoàng	X			
403	Phan Hược	X			
404	Huỳnh Thị Hoa	X			
405	Huỳnh Đức Thái	X			
406	Bùi Văn Tuân	X			
407	Bùi Tấn Lu	X			
408	Nguyễn Văn Điệp	X			
409	Lê Văn Chớ	X			
	Tổng cộng; 409	360	49		

Tịnh Sơn, ngày / 3 /2025

TM.UBND xã Tịnh Sơn

Sơn Tịnh, ngày ...../ 01/2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH BÀN GIAO PHIẾU KHẢO SÁT

(Kèm theo biên bản bàn giao ngày tháng năm 2025 giữa Phòng Nội vụ huyện và UBND xã Tịnh Sơn)

TT	Thông tin liệt sĩ											Thông tin về người thờ cúng								
	Họ và tên liệt sĩ	Ngày tháng năm sinh	Nguyên quán	Cấp bậc chức vụ khi hy sinh	Cơ quan đơn vị, hy sinh	Nơi hy sinh	Nơi an táng ban đầu	Số bằng	Số Quyết định	Số hồ sơ Bộ quản lý	Số sổ/ Hồ sơ tỉnh quản lý	Con ông con bà vợ/chồng	Họ và tên người thờ cúng	Năm sinh	Nơi thường trú	Số Đ DCN	Quan hệ với liệt sỹ	Số ĐT	Thông tin phần mộ liệt sĩ (không mộ)	Ghi chú (không có thông tin)
1	Tôn Long Niêm	1926	Tịnh Sơn	iều đội trưởng QĐNDVN				1KC-146b	885/TTga	QN/LS 20594	34064		Trần Thị Sự	1945	Tịnh Sơn		Cháu			
2	Trần Bình	1952	Tịnh Sơn	Tổ trưởng Nông hội				QM 075c	490TTga	QN/LS 19413	378		Trần Văn Dương	1960	Tịnh Sơn		Con đẻ			
3	Trần Văn Định	1920	Tịnh Sơn	Du kích xã - Tiểu Đội phó				QM 076c	490TTga	QN/LS 5183	22754		Trần Văn Dương	1960	Tịnh Sơn		Em			
4	Nguyễn Trầm	1937	Tịnh Sơn	Cán bộ giáo dục xã				EM-564k	447/TTga	QN/LS3556	42525		Nguyễn Thị Do	1958	Tịnh Sơn		Chị			
5	Đỗ Văn Trọng	1936	Tịnh Sơn	Nhân viên G.thông Q,Khu 5				EM-146k	435/Ttga	QN/LS 31274	54681		Nguyễễn Văn Thanh		Tịnh Sơn		Vợ			
6	Tạ Quang Mãn	1956	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				3Đ-569b	1472/TTga		14475		Tạ Văn Tánh		Tịnh Sơn		Em			
7	Nguyễn Đình Ngân		Tịnh Sơn	Uỷ viên BCH nông hội xã				3B-537b	1440/TTga	QN/LS31620	1944		Nguyễn An		Tịnh Sơn		Vợ			
8	Nguyễn Hương	1934	Tịnh Sơn	Cán bộ tài chính tỉnh				GA-754km	1142/TTg	QN/LS 22563	1666		Tạ Thị Thu	1936	Tịnh Sơn		Vợ			
9	Mai Sang	1940	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-478b	1426/TTga	QN/LS27762	15126		Mai Minh Toà	1946	Tịnh Sơn		Em			
10	Mai Xuân Nam	1950	Tịnh Sơn	Công an tỉnh				5N-150C	281/TTga	QN/LS4443	52577		Mai Minh Tòa	1946	Tịnh Sơn		Em			
11	Nguyễn Thị Hoa	1947	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				3Đ-579b	1472/Ttga	QN/LS7608	14955		Nguyễn Thị Mỹ Lệ	1950	Tịnh Sơn		Em			
12	Nguyễn Đệ	1927	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6M-534b	1177/Ttga	QN/LS11802	34086		Nguyễễn Văn Thời	1974	Tịnh Sơn	051074011709	Cháu			
13	Phạm Tuận	1946	Tịnh Sơn	Huyện đội phó				6H-962b	990/TTga	QN/LS11665	34135		Phạm Thị phương	1952	Tịnh Sơn	051152003886	Em			
14	Lê Huynh	1939	Tịnh Sơn	Bí thư chi bộ xã Tịnh Sơn				RM-397c	441/TTga	QN/LS22536	973		Lê Tấn Đại	1966	Tịnh Sơn	051066002605	Cháu			
15	Trần Do	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				EM-635k	447/TTga	QN/LS19448	402		Trần Văn Thám	1956	Tịnh Sơn	051056005007	Em			
16	Ngô Văn Bênh	1947	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				3B-480b	1426/TTga	QN/LS27760	15138		Ngô Trọng Phi	1979	Tịnh Sơn	051079009229	Cháu			
17	Nguyễn Hùng	1953	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích xã				EM-632k	447/TTga	QN/LS 19511	812		Nguyễn Hòa Thanh	1978	Tịnh Sơn	051078012765	Cháu			
18	Lê Lực	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				EM-158k	435/Ttga	QN/LS17228	320		Lê long	1945	Tịnh Sơn	051045002283	Anh Ruột			

19	Võ Tập	1934	Tịnh Sơn	Xã đội phó				EM-447k	447/Ttga	QN/LS17285	300		Võ Thị Liêm	1961	Tịnh Sơn	051161006468	Con			
20	Nguyễn Mạnh	1948	Tịnh Sơn	Du kich thôn				5A-123k	265/CT/KT	QN/LS20886	33648		Nguyễn Lưu	1940	Tịnh Sơn	051040002245	Anh			
21	Nguyễn Thị Phường		Tịnh Sơn					EK-650cm	104/TTg		3287		Nguyễn Lý	1925	Tịnh Sơn	051025001759	Anh			
22	Nguyễn Văn Mười		Tịnh Sơn	Xã đội phó				GA-754km	1142/TTg	QN/LS 33459	4886		Nguyễn Thị Chín	1942	Tịnh Sơn	051142005513	Chị			
23	Nguyễn Phụng Long		Tịnh Sơn	Trưởng ban tự quản thôn				GĐ-407cm	791/TTg	QN/LS 34432	2295		Lê Thị Hồng Vân	1940	Tịnh Sơn	051140005350	Chị dâu			
24	Lê Văn Liên		Tịnh Sơn	Chiến sỹ du kích				HA-604km	425/TTg	QN/LS 36104	6489		Lê Thị Diên	1942	Tịnh Sơn	051142006946	Chị			
25	Lê Văn Ưng	1946	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				3Đ-814b	1501/Ttga	QN/LS 12719	14996		Lê Sang	1963	Tịnh Sơn	051063009358	Cháu ruột			
26	Tạ Niên	1921	Tịnh Sơn	Cán bộ nông hội thôn				PM-397c	497/TTga	QN/LS 19515	409		Tạ Bình	1966	Tịnh Sơn	051066020062	con đẻ			
27	Lê Cẩm	1946	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-116k	435/Ttga	QN/LS 19471	3710		Lê Tấn Hùng	1957	Tịnh Sơn	051057005998	em ruột			
28	Lê Sâm	1948	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				7D-214b	1325/TTga	QN/LS 7149	38905		Lê Tấn Hùng	1957	Tịnh Sơn	051057005998	em ruột			
29	Tạ Văn Dữ	1945	Tịnh Sơn	Giao bưu huyện				RM-393c	441/Ttga	QN/LS 22527	967A/LS		Tạ Văn Sau	1969	Tịnh Sơn	051069004155	Em ruọt			
30	Tạ Văn Hùng		Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-128k	435/TTga		399		Tạ Pháp	1957	Tịnh Sơn	051057005125	anh ruọt			
31	Nguyễn Cây	1950	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-087k	433/Ttga	QN/LS 17239	399A		Nguyễn Khối	1973	Tịnh Sơn	051073008122	Cháu			
32	Trần Tú		Tịnh Sơn	chiến sĩ du kích thôn				EB-236km	675/TTg	QN/LS 32496	2570		Ngô Tấn Vinh	1978	Tịnh Sơn	051078008167	Cháu			
33	Nguyễn Quá	1956	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				2Z-406k	990/TTga	QN/LS 19434	344		Nguyễn Thị Dũng	1946	Tịnh Sơn	051146003818	Chị ruột			
34	Nguyễn Phái Anh	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-104k	433/Ttga	QN/LS 20449	34105		Nguyễn Thị Dũng	1946	Tịnh Sơn	051146003818	Chị ruột			
35	Nguyễn Tấn Trực	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				EM-138k	435/TTga	QN/LS 19401	342		Nguyễn Tấn Viên	1972	Tịnh Sơn	051072018646	Em			
36	Nguyễn Thiệp	1945	Tịnh Sơn	Trung úy QĐNDVN				6M-644b	976/TTga	QN/LS 11812	34027		Nguyễn Sơn	1933	Tịnh Sơn	051033003134	Anh			
37	Nguyễn Văn Hiến	1943	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				3B-471b	1426/TTga		15112		Nguyễn Sơn	1933	Tịnh Sơn	051033003134	Cháu			
38	Lê Hồng Dũng	1949	Tịnh Sơn	Du kích xã				3B-525b	1440/Ttga	QN/LS 12724	15001		Lê Thị Hoa	1941	Tịnh Sơn	051141004909	Chị			
39	Nguyễn Trung Đình	1953	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã Tịnh Sơn				3B-538b	1440/TTga	QN/LS 2067	15047		Nguyễn Tấn Công	1958	Tịnh Sơn	051058005489	Anh			
40	Nguyễn Đồng	1950	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				2I-317k	158/TTga	QN/LS 2751	23800		Nguyễn Kiềng	1940	Tịnh Sơn	051040002372	Anh			
41	Nguyễn Tấn Ký	1952	Tịnh Sơn	xã đội trưởng				EM-564k	447/TTga	QN/LS 19500	423		Nguyễn Tấn Kỳ	1941	Tịnh Sơn	051041003349	Anh ruột			
42	Nguyễn Tấn Lý	1913	Tịnh Sơn	Trưởng ban tự quản thôn				BA-507cm	19/CT/KT	QN/LS 5911	56669		Nguyễn Tấn Kỳ	1941	Tịnh Sơn	051041003349	con			
43	Bùi Quang Việt	1926	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6M-653b	976/TTga	QN/LS 11819	34020		Bùi Đức Dự	1969	Tịnh Sơn	051069004060	Cháu ruột			
44	Nguyễn Sơn Bình	1954	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				EM-146k	435/Ttga	QN/LS 7713	14952		Nguyễn Đô	1961	Tịnh Sơn	051061008307	Em			
45	Nguyễn Ưng	1949	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích xã				3Đ-569b	1472/TTga	QN/LS 17252	332		Nguyễn Đô	1961	Tịnh Sơn	051061008307	Em			
46	Nguyễn Thanh Trà	1952	Tịnh Sơn	Y tá QĐNDVN				3B-537b	1440/TTga	QN/LS 2069	15045		Nguyễn Hường	1950	Tịnh Sơn	051050005775	Anh			
47	Nguyễn Phẩm		Tịnh Sơn					HK-314bm	696/TTg		321		Nguyễn Tấn Sinh	1970	Tịnh Sơn	051070024036	cháu			
48	Nguyễn Văn Thái		Tịnh Sơn	Thiếu úy QĐNDVN				EO-814cm	756/TTg	QN/LS 11816	34184		Nguyễn Thị Nhung	1963	Tịnh Sơn	051163008461	Em ruột			
49	Nguyễn Bính		Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				6M-648b	976/TTga	QN/LS 35659	eo 814		Nguyễn Thị Nhung	1963	Tịnh Sơn	051163008461	Con			
50	Nguyễn Đình Miên		Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				6S-484b	1108/TTga	QN/LS 14453	38193		Đỗ Văn Lưỡng	1966	Tịnh Sơn	051066015081	Cháu	đúng		
51	Trương Nuôi	1924	Tịnh Sơn	Cán bộ nông hội thôn				BI 813 cm	104 CTKT	QN/LS 28747	57103		Trương Văn Tâm	1927	Tịnh Sơn		Em			

52	Trương Đồng Trọng	1952	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM 112k	435 Ttga	QN/LS 19410	374		Trương Văn Tâm	1935	Tịnh Sơn		Em			
53	Vương Thảng	1922	Tịnh Sơn	Thôn trưởng				M 47	196CTKT	QN/LS 14814	54242		Vương Thị Thẩm	1959	Tịnh Sơn		Con			
54	Vương Thu	1952	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				PM 398	497 Ttga	QN/LS 19453	407		Vương Thị Thẩm	1959	Tịnh Sơn		Em			
55	Nguyễn Cùng	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-793b	826/TTga	QN/LS 11605	34204		Nguyễn Thị Đính	1939	Tịnh Sơn		Chị dâu			
56	Tôn Long Mao	1928	Tịnh Sơn	Đại đội trưởng QĐNDVN				6H-486b	859/TTga	QN/LS 20455	34081		Nguyễn Thị Hương	1957	Tịnh Sơn		Cháu			
57	Nguyễn Lâu	1946	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-562k	447/TTga	QN/LS 19499	425		Nguyễn Thị Lê	1950	Tịnh Sơn	051150004761	Em			
58	Nguyễn Mâng	1943	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-147k	435/TTga	QN/LS 17251	331		Nguyễn Duy Công	1979	Tịnh Sơn	051079000716	cháu			
59	Nguyễn Phước		Tịnh Sơn	Chiến sĩ du kích xã				EM-083k	433/TTga	QN/LS 24791	717		Nguyễn Văn Thuận	1956	Tịnh Sơn	051056008465	Em Ruột			
60	Nguyên Đông		Tịnh Sơn	Công dân				EO-813cm	756/TTg	QN/LS 35658	813-CM		Nguyên Văn Thuận	1956	Tịnh Sơn	051056008465	con đẻ			
61	Bùi Thị Tam	1949	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				EM-118k	435/TTga	QN/LS 19422	368		Bùi Đức Lục	1952	Tịnh Sơn	051052006419	Em Ruột			
62	Lê Huân (Huôn)	1945	Tịnh Sơn	Đại đội phó QĐNDVN				3B-536b	1440/TTga	QN/LS 2072	15042		Lê Vọng	1932	Tịnh Sơn	051032002548	Anh ruột			
63	Trần Thế Mẫn	1946	Tịnh Sơn	Xã đội phó				3Đ-804b	1501/TTga	QN/LS 20186	14474		Trần Văn Côi	1973	Tịnh Sơn	051073000810	Cháu			
64	Trần Văn Minh		Tịnh Sơn	Nhân viên thu mua lương thực				GĐ 468 cm	791 Ttga	QN/LS 34493	5252		Trần Văn Côi	1973	Tịnh Sơn	051073000810	Con			
65	Nguyễn Tấn Huề	1947	Tịnh Sơn	Quản lý tiểu đoàn QĐNDVN				3Đ-576b	1472/TTga 7	QN/LS 7599	14958		Nguyễn Thị Thành	1954	Tịnh Sơn	051154007853	Em ruoột			
66	Nguyễn Qua	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				4N-135b	173/TTga		23272		Nguyễn Tại	1953	Tịnh Sơn	051053006333	Em ruột			
67	Nguyễn Thị Ninh	1932	Tịnh Sơn	Công dân				RM-059c	490/TTga	QN/LS 24794	725		Trương Thị Thủy	1955	Tịnh Sơn		Con			
68	Huỳnh Xâng	1950	Tịnh Sơn	Xã đội phó				EM-133k	435/TTga	QN/LS 19408	349		Huỳnh Thị Liễu	1966	Tịnh Sơn	051166010980	em ruột			
69	Nguyễn Văn Xuân	1954	Tịnh Sơn	Du kích xã				EM-466k	463/Ttga	QN/LS 22562	643		Lê Văn Phước	1967	Tịnh Sơn	051067011241	Em họ			
70	Nguyễn Đùm	1951	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				5L-987b	452/TTga		30430		Nguyễn Ưu	1962	Tịnh Sơn		Con ruột			
71	Ung Văn Trưng	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-794b	1501/TTga	QN/LS 7591	14966A		Trần Thị Tưởng	1960	Tịnh Sơn		Em ruột			
72	Bùi Đức Tâm	1955	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				6I 073b	447/Ttga	QN/LS 11656	34162		Bùi Đức Vân	1959	Tịnh Sơn	051059003752	Em ruột			
73	Nguyễn Thị Quý		Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				6I 0606	860Ttga	QN/LS 11624	34285		Nguyễn Văn Thanh	1950	Tịnh Sơn		Em ruột			
74	Nguyễn Ri	1926	Tịnh Sơn	Xã đội phó				RM-063c	490/TTga	QN/LS 17238	314		Nguyễn Thị Hoa	1962	Tịnh Sơn	051162009668	Con			
75	Lê Hồng Khanh	1956	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-113k	435/TTga	QN/LS 19425	373		Lê Hạnh Kiểm	1960	Tịnh Sơn		Em ruột			
76	Võ Tấn Hảo	1950	Tịnh Sơn	Xã đội phó				EM-633k	447/TTga		405		Võ văn Hùy	1959	Tịnh Sơn	051059003752	Em ruột			
77	Võ Thiện	1932	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1LC-264b	994/TTga	QN/LS 11820	34019		Võ văn Hùy	1959	Tịnh Sơn	051059003752	Cháu			
78	Nguyễn Công Ai	1929	Tịnh Sơn	Giáo viên				3D-698c	885/Ttga	QN/LS 20472	7099		Nguyễn Minh Trí	1978	Tịnh Sơn	051078010136	Cháu			
79	Nguyễn Cẩm	1950	Tịnh Sơn	Thôn đội trưởng				EM-637k	447/TTga	QN/LS 19504	45555		Nguyễn Văn Nam	1983	Tịnh Sơn	051070021952	Cháu			
80	Nguyễn Cư	1949	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				ĐU-134cm	1116/TTg	QN/LS 31407	2275		Nguyễn Văn Nam	1983	Tịnh Sơn	051070021952	Cháu			
81	Võ Minh	1945	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				6H-488B	859/Ttga	QN/LS 31324	34066		Võ Thoang	1963	Tịnh Sơn	051063008596	Cháu			
82	Đào Duy Hưng	1947	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				7P-071b	1443/TTga	QN/LS 12596	45493		Đào Tấn Hồng	1944	Tịnh Sơn	051047004059	Em			
83	Trần Văn Khâm	1910	Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng				EM-091k	433/TTga	QN/LS 19516	408		Trần Văn Nha	1940	Tịnh Sơn	051040002872	Con			

84	Trần Văn Lâm	1947	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó du kích				PM-293c	445/TTga	QN/LS 17235	091k		Trần Văn Nha	1940	Tịnh Sơn	051040002872	Anh			
85	Trần Văn Xoay		Tịnh Sơn	Cán bộ tự quản				DX-874cm	56/TTg	QN/LS 27907	DX-874 CM		Trần Tịch	1960	Tịnh Sơn	051060003980	Con			
86	Trương Sang	1945	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				RM-086c	490/Ttga	QN/LS 17253	333		Trương T. Kim Cúc	1945	Tịnh Sơn	051145005655	Em			
87	Võ Tha	1954	Tịnh Sơn	Đội viên thiếu niên TP				3Y-144c	344/Ttga	QN/LS 3732	974		Võ Tấn Linh	1966	Tịnh Sơn	051066019687	Em			
88	Lê Văn Mai		Tịnh Sơn	Du kích thôn				ĐU-051km	1116/TTg	QN/LS 31067	2167		Lê Thị Một	1952	Tịnh Sơn	051152007144	Chị			
89	Đào Tuyên Huấn	1952	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích xã				EM-134k	435/TTga	QN/LS 19407	348		Đào Xuân Ái	1971	Tịnh Sơn	051071008066	cháu			
90	Vương Đức	1949	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-509b	1440/Ttga	QN/LS 2048	15054		Vương Hồng Sơn	1953	Tịnh Sơn	051053004567	em ruột			
91	Bùi Đức Việt	1955	Tịnh Sơn	Du kích xã				2H-896k	225/TTga	QN/LS 14124	22986		Bùi Ánh Minh	1973	Tịnh Sơn	051073016509	Em			
92	Võ Lộng	1950	Tịnh Sơn	Đại đội phó QĐNDVN				6H-882b	826/Ttga	QN/LS 11683	34135		Võ Thị Mến	1956	Tịnh Sơn	051156011401	Em			
93	Lâm Đình khôi	1922	Tịnh Sơn	Cán bộ nông hội thôn				BX-562cm	128/CT/KT	QN/LS 28741	57526		Lâm Đình Tấn	1961	Tịnh Sơn	051061009966	Con ruột			
94	Nguyễn Chơn	1935	Tịnh Sơn	Chính trị viên đại đội QĐNDVN				7S-996b	139/Ttga	QN/LS 723	44329		Nguyễn Văn Tương	1952	Tịnh Sơn	051052006851	Cháu			
95	Nguyễn Thị Mạnh	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				4H-349b	40/TTga	QN/LS 4240	22654		Nguyễn Thị Thạnh	1954	Tịnh Sơn	051154007466	Em ruột			
96	Bùi Thị Năng	1946	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				1R-933c	1766/TTga	QN/LS 27766	15131		Trần Thị Duyên	1977	Tịnh Sơn	051177013020	Chị ruột			
97	Nguyễn Tấn Tiến	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1O-105b	770/TTga	QN/LS 23817	55237		Nguyễn Thanh Tâm	1954	Tịnh Sơn	051054009737	Em ruột			
98	Phạm Văn Tấn	1956	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				2AA-846b	35/TTga	QN/LS 3889	52276		Nguyễn Thị Thu	1966	Tịnh Sơn	051166012681	Em dâu			
99	Trương Hồng	1946	Tịnh Sơn	Du kích xã				EM-123k	435/TTga	QN/LS 19418	363		Lâm Thị xuân	1949	Tịnh Sơn	051149005564	Em dâu			
100	Nguyễn Thị Bình		Tịnh Sơn	dân công hỏa tiến				PM-294c	445/TTga	QN/LS 19505	420		Nguyễn Ngọc Anh	1928	Tịnh Sơn	051068012817	Chau			
101	Bùi Huế	1952	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-524b	1440/Ttga	QN/LS 2031	15073		Bùi Hà	1941	Tịnh Sơn	051041005211	Anh ruột			
102	Bùi Hải	1947	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				4H-810B	85/TTga	QN/LS 5145	22712		Bùi Hà	1941	Tịnh Sơn	051041005211	Anh ruột			
103	Đào Thị Vân	1950	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-124k	435/TTga	QN/LS 19417	302		Trần thị Kim Phúc	1967	Tịnh Sơn	051167012620	Cháu dâu			
104	Lâm Hồng Quang	1950	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				5M-737b	513/TTga		30424		Lâm Đình Công	1951	Tịnh Sơn	051051005394	Em ruột			
105	Nguyễn Thanh Nhạn	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-811b	1501/TTga	QN/LS 12714	1491		Nguyễn Tôn Thiện	1993	Tịnh Sơn	051093012589	Cháu			
106	Nguyễn Quốc Hương	1954	Tịnh Sơn	Xã đội phó				EM-565k	447/Ttga	QN/LS 19503	422		Nguyễn Thị Hóa	1951	Tịnh Sơn	051151005141	Chị ruột			
107	Nguyễn Thái Học	1950	Tịnh Sơn	Cán bộ lương thực tỉnh				3D-900c	990/TTga	QN/LS 11616	34193		Nguyễn Huệ	1952	Tịnh Sơn	051052005206	Em ruột			
108	Nguyễn Quyến		Tịnh Sơn	QĐNDVN				1KC-212b	860/TTga	QN/LS 20442	3417		Nguyễn Tấn Lâm	1956	Tịnh Sơn	051056005119	Cháu ruột			
109	Trần Chưu	1947	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				3Đ-817b	1501/TTga	QN/LS 12722	15000		Trần Minh Út	1957	Tịnh Sơn	051057009153	Em ruột			
110	Đặng Khứu (lâm)	1918	Tịnh Sơn	Bí thư Đảng ủy xã				AY-763cm	459/CT/KT	QN/LS 29700	56462		Đặng Hoàng Tuấn	1975	Tịnh Sơn	051075003132	Cháu nội			
111	Trần Cao Đính	1942	Tịnh Sơn	Thôn đội phó				6H-794b	826/Ttga	QN/LS 17250	330/LS		Trần Quang Thái	1938	Tịnh Sơn	051055004209	Em ruọt			
112	Trần Côi	1941	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				EM-148k	435/TTga	QN/LS 11657	34161		Trần Quang Thái	1938	Tịnh Sơn	051055004209	Cháu			
113	Nguyễn Ngọc Anh	1944	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-001b	860/TTga	QN/LS 11659	34159		Nguyễn Thị Hương	1946	Tịnh Sơn	051146006454	Chị ruột			
114	Nguyễn Tấn Phương	1950	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-103	433/TTga	QN/LS 19435	395		Nguyễn Thị Hương	1946	Tịnh Sơn	051146006454	Chị ND			
115	Dương Văn Nam	1942	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				6I-051b	860/Ttga	QN/LS 11621	34188		Nguyễn Thị Thủy	1942	Tịnh Sơn	051142006903	Em dâu			
116	Lê Thị Ngọc		Tịnh Sơn	Hạ sĩ QĐNDVN				6I-055b	860/Ttga	QN/LS 11602	34208		Lê Huy Hoàng	1954	Tịnh Sơn	051054011097	Cháu			

117	Ngô Văn Liệu	1954	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				EM-125k	435/Ttga	QN/LS 19416	361		Ngô Văm cảnh	1972	Tịnh Sơn	051072015937	Anh ruột		
118	Nguyễn Tấn Trúc	1948	Tịnh Sơn	Giao bưu tỉnh				RM-401c	441/Ttga	QN/LS 22532	977		Ngô Văm cảnh	1972	Tịnh Sơn	051072015937	Chị ruột		
119	Lâm Thị Thu	1952	Tịnh Sơn	Nhân viên bưu điện tỉnh				3D-922c	990/TTga	QN/LS 20441	34118LS		Lâm Thanh Hồng	1955	Tịnh Sơn	051055008514	Em ruột		
120	Nguyễn Xin	1951	Tịnh Sơn	Du kích xã				6S-582b	1141/TTga	QN/LS 14509	38236		Nguyễn Thị Tuyết Nga	1957	Tịnh Sơn	051157008522	Con ruột		
121	Tôn Long Câu	1947	Tịnh Sơn	Du kích thôn				3U-188k	889/TTga	QN/LS 12213	49786		Tôn Thị Minh Hiền	1965	Tịnh Sơn	051165011059	Con		
122	Vương Mau	1934	Tịnh Sơn	Cán bộ thuế xã				M-48cm	188-CT/KT	QN/LS 14815	54243		Vương Thị Danh	1961	Tịnh Sơn	051161007329	Con ruột		
123	Đặng Hương	1950	Tịnh Sơn	Đại đội phó QĐNDVN				ĐR-252km	478/TTg 8		34201		Đặng Thị Giới	1961	Tịnh Sơn	051161007329	Em ruột		
124	Đặng Thị Lý		Tịnh Sơn	Du kích xã				6H-858b	826/Ttga	QN/LS 30555	2054		Đặng Thị Giới	1961	Tịnh Sơn	051161007022	Em ruột		
125	Phan Hồng Kim	1954	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh vũ trang xã				RM 64	490 Ttga	QN/LS 17236	312		Phan Hồng Thu	1970	Tịnh Sơn	051070019402	Em ruột		
126	Đặng Lý	1953	Tịnh Sơn	Du kích thôn				Em 126k	435TTga	QN/LS 19461	NB/LS		Đặng Thị Điêt	1952	Tịnh Sơn	051152005297	Em ruột		
127	Trương Đình Mai		Tịnh Sơn	Phó ban lương thực xã				5AA 674b	990/TTga	QN/LS 31639	1963		Trương Thị Cam	1953	Tịnh Sơn	051153008396	Con ruột		
128	Trương Thị Vân	1951	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				ĐO 195cm	860/TTga	QN/LS 4434	52563		Trương Thị Cam	1953	Tịnh Sơn	051153008396	Em ruột		
129	Nguyễn Văn Sơn		Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				EM 636k	459/CT/KT	QN/LS 19447	401		Nguyễn Thị Thanh Trà	1953	Tịnh Sơn	051153006046	Em ruột		
130	Đặng Xuân Hoanh	1957	Tịnh Sơn	Y tá QĐNDVN				3Đ 571b	1472b	QN/LS 7594	34963		Đặng Quang Thục	1966	Tịnh Sơn		Em		
131	Đặng Huy	1963	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ 572b	1472	QN/LS 7595	34962		Đặng Quang Thục	1966	Tịnh Sơn		Em		
132	Trương Giới	1926	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1LC-209b	976/TTga	QN/LS 11810	34029		Lâm Tấn Linh	1964	Tịnh Sơn	051075012867	Cháu họ		
133	Trần Phước Minh	1961	Tịnh Sơn	Hạ sĩ QĐNDVN				3Đ-570b	1472/TTga	QN/LS 14816	54224		Trần Phước Sỹ	1965	Tịnh Sơn	051065011355	Vợ		
134	Trần Thanh Thuần	1958	Tịnh Sơn	Chiến sĩ thị đội Quảng Ngãi				3B-574b	1440/TTga	QN/LS 12733	15010		Tràn Văn Công	1957	Tịnh Sơn		Vợ		
135	Nguyễn Tòa	1937	Tịnh Sơn	Đội viên đội thuyền				4G-863c	895/TTga	QN/LS 32400	2474		Trần Thị Kha	1931	Tịnh Sơn		Vợ		
136	Nguyễn Xị		Tịnh Sơn	Đội thuyền				ĐZ-826cm	675/TTg		38236		Nguyễn Văn Đông	1969	Tịnh Sơn	051069018874	Con		
137	Trần Thị Thanh Quyết	1950	Tịnh Sơn	Huyện đội phó				5M-722b	513/TTga	QN/LS 16904	30705		Nguyễn T. T.Tuyền	1988	Tịnh Sơn	051188016664	Cháu		
138	Trần Đình Xí	1945	Tịnh Sơn	Trung sĩ QĐNDVN				6M-658b	976/TTga	QN/LS 11806	34035		Nguyễn T. T.Tuyền	1988	Tịnh Sơn	051188016664	Cháu		
139	Võ Chờ		Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích				ĐU-130km	1116/TTg	QN/LS 31098	HU-130 KM		Nguyễn Thị Nga	1966	Tịnh Sơn	051166011409	Cháu		
140	Võ Ngọc Hữu	1940	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				BM-595bm	187/CT/KT	QN/LS 4645	51204		Võ Công Định	1952	Tịnh Sơn	051052004816	con		
141	Võ Ngọc Bửu	1910	Tịnh Sơn	Cán bộ bưu điện tỉnh				2B-681c	241/TTga n	QN/LS 24788	22870		Võ Công Định	1952	Tịnh Sơn	051052004816	Em ruột		
142	Nguyễn Sánh	1954	Tịnh Sơn	Thiếu úy công an				3Z-610c	510/Ttga	QN/LS 24788	720		Nguyễn Thị So	1948	Tịnh Sơn	051148005780	Chị ruột		
143	Nguyễn Văn Hương	1943	Tịnh Sơn	Đại đội phó QĐNDVN				8N-078b	524/TTga		078b		Nguyễn Thị So	1948	Tịnh Sơn	051148005780	Em ruột		
144	Dương Thanh Tâm	1951	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				EM-154k	435/TTga	QN/LS 17198	302		Dương Thanh Hòa	1954	Tịnh Sơn	051054010092	Em ruột		
145	Dương Xuân Quang	1940	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				7K-367b	1489/TTga	QN/LS 12627	14262		Dương Thanh Hòa	1954	Tịnh Sơn	051054010092	Em ruột		
146	Trần Hồng Quân	1951	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				7K-369b	1489/TTga r	QN/LS 12611	14582		Trần Tưng	1939	Tịnh Sơn	051039001857	Anh ruột		

147	Trần Tàu	1953	Tịnh Sơn	Thiếu úy Công an tỉnh				3Z-606c	510/TTga	QN/LS 24798	721		Trần Tưng	1939	Tịnh Sơn	051039001857	Anh ruột		
148	Lê Lênh	1945	Tịnh Sơn	Thôn đội trưởng				EM-120k	435/TTga	QN/LS 19421	366		Lê Văn Thanh	1957	Tịnh Sơn		Em ruột		
149	Nguyễn Minh Hùng	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-575b	1440/TTga	QN/LS 5279	3B-575 B		Nguyễn Thanh Tùng	1964	Tịnh Sơn	051064014245	Cháu		
150	Nguyễn Văn Liêm		Tịnh Sơn	Du kích thôn				ED-460km	1143/QĐTT	QN/LS 32068	LS3511		Nguyễn Thanh Tùng	1964	Tịnh Sơn	051064014245	Em ruột		
151	Nguyễn Văn Tin	1946	Tịnh Sơn	Chính trị viên phó tiểu đoàn				6H-504b	859/TTga	QN/LS 20484	34076		Nguyễn Đức Nghĩa	1953	Tịnh Sơn	051053004208	Em ruột		
152	Nguyễn Thị Liễu	1928	Tịnh Sơn	BCH Phụ nữ xã				ĐZ-962cm	675/TTg	QN/LS 32418	962		Nguyễn Đức Nghĩa	1953	Tịnh Sơn	051053004208	Con		
153	Nguyễn Phạn		Tịnh Sơn					BQ-461bm	42/CT/KT n		15109		Nguyễn Thị Phường	1953	Tịnh Sơn	051153004180	Em ruột		
154	Nguyễn Tấn Phò		Tịnh Sơn					3B-468b	1426/TTga		15100		Nguyễn Thị Phường	1953	Tịnh Sơn	051153004180	Chị ruột		
155	Trần Thị Theo	1940	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				RM-071c	490/Ttga	QN/LS 19426	387		Trần Văn Cam	1970	Tịnh Sơn	051070019924	Cô ruột		
156	Trần Thành	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				GV-899cm	723/TTg	QN/LS 27755	15143		Trần Thị Lê	1955	Tịnh Sơn	051155002002	Em ruột		
157	Trần Đào		Tịnh Sơn	Đội viên đội thuyền vận tải xã				3B-484b	1426/TTga	QN/LS 36324	GV890		Trần Thị Lê	1955	Tịnh Sơn	051155002002	Em ruột		
158	Nguyễn Văn Liết	1952	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				6I-035b	860/TTga	QN/LS 11610	14199		Nguyễn Kiết	1939	Tịnh Sơn	051039003660	Anh		
159	Trần Phước Mười	1920	Tịnh Sơn	Phó ban tổ chức huyện ủy				3Y-277c	330/TTga	QN/LS 3696	46969		Trần Thị Gìn	1964	Tịnh Sơn	051164011983	Con		
160	Võ Nhật Thành	1950	Tịnh Sơn	Giao bưu tỉnh				YM-334c	809/TTga	QN/LS 17049	3168		Võ Minh Đồng	1983	Tịnh Sơn	051083005514	Cháu		
161	Trần Tía	1914	Tịnh Sơn	Đoàn viên công đoàn				7N-135c	171/CT/KT	QN/LS 19429	9390		Trần Thanh Hồng	1973	Tịnh Sơn		Cháu		
162	Nguyễn Văn Định	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				5A-135k	265/CT/KT	QN/LS 11603	34206		Nguyễn Văn Phước	1968	Tịnh Sơn	0510687017092	Chau		
163	Trần Lý	1945	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích xã				7K-178b	1501/TTga	QN/LS 14499	366		Trần Nhật Tân	1950	Tịnh Sơn	051050007365	Anh		
164	Trần Hùng	1949	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				EM-144k	435/TTga	QN/LS 12626	367		Trần Nhật Tân	1950	Tịnh Sơn	051050007365	Anh		
165	Lê Thị Cơ	1944	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó du kích xã				3B-535b	1440/TTga	QN/LS 16182	15014		Lê Công Hậu	1971	Tịnh Sơn	051071000568	Em ruột		
166	Lê Hiển	1955	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-535b	1440/TTga		15015		Lê Công Hậu	1971	Tịnh Sơn	051071000568	Em ruột		
167	Lê Văn Phương	1951	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				2I-417c	151/TTga	QN/LS 28329	15013		Lê Công Hậu	1971	Tịnh Sơn	051071000568	Em ruột		
168	Phan Sum		Tịnh Sơn	Thiếu uý QĐNDVN				GV-635bm	723/TTg	QB/LS 8794	GV-635BM		Phan Quang Đảm	1969	Tịnh Sơn	051069003856	Cháu		
169	Phan Thị Chì		Tịnh Sơn	đội viên công đoàn thuyền				GV-890cm	723/TTg n	QN/LS 36315	4083		Nguyễn Thanh Tâm		Tịnh Sơn	051057007315	Con ruột		
170	Nguyễn Giá	1931	Tịnh Sơn	Chính trị viên xã đội				RM-65c	490/TTga	QN/LS 19438	398		Nguyễn Văn Cho	1947	Tịnh Sơn	051047004400	Em ruột		
171	Nguyễn Vàng	1943	Tịnh Sơn	Công dân				EM-101k	433/TTga	QN/LS 20470	403		Nguyễn Văn Cho	1947	Tịnh Sơn	051047004400	Em ruột		
172	Nguyễn Nở	1950	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				DC-128cm	60-CT/KT		309		Nguyễn Văn Cho	1947	Tịnh Sơn	051047004400	Em ruột		
173	Trần Bương		Tịnh Sơn	Công đoàn thuyền				GV-900cm	123/TTg	QN/LS 36325	6109		Trần Thị Thân Ái	1957	Tịnh Sơn	051157005114	con		
174	Nguyễn Duy Thuần	1950	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				3B-519b	1440/TTga	QN/LS 2035	15068		Nguyễn Huy Hoàng	1955	Tịnh Sơn	051055004441	Em		
175	Nguyễn Chức	1921	Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng				BX-589cm	128/CT/KT	QN/LS 11666	57640		Nguyễn văn Thường	1954	Tịnh Sơn	051054007943	con đẻ		
176	Tôn Long Khôi	1927	Tịnh Sơn	Cán bộ huyện				RM-394c	441/TTga n	QN/LS 22526	969		Tôn Long Chính	1961	Tịnh Sơn	051061008959	Con		
177	Nguyễn Thủ	1944	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-570b	1472/TTga	QN/LS 7611	14951		Nguyễn Văn Vân	1975	Tịnh Sơn	051075009400	Em ruột		
178	Nguyễn Quới	1929	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				3Đ-810b	1501/Ttga	QN/LS 12715	41992		Trần Nhật Linh	1956	Tịnh Sơn	051056007204	Cháu		
179	Nguyễn Xành	1947	Tịnh Sơn	Xã đội phó				EM-139k	435/TTga	QN/LS 19462	341		Nguyễn Thạnh	1940	Tịnh Sơn	051040006580	Anh		

180	Tôn Long Toa	1929	Tịnh Sơn	Chính trị viên thôn đội				EM-631k	447/TTga	QN/LS 19512	343		Tôn Long Bảy	1947	Tịnh Sơn	051047003677	Em			
181	Tôn Long Tám	1953	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				5A-135k	265/CT/KT		505		Tôn Long Bảy	1947	Tịnh Sơn	051047003677	Anh			
182	Lê Hồng Hanh	1940	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-574b	1440/TTga	QN/LS 5280	3B-504 B		Nguyễn Am	1935	Tịnh Sơn	051035004109	Cậu ruột			
183	Nguyễn Tấn Trung	1932	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				EB-211km	675/TTg	QN/LS 32495	EM-211 KM		Trần Thanh Tâm	1973	Tịnh Sơn	051073018984	cháu			
184	Nguyễn Tạc	1930	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó				EM-099k	433/TTga	QN/LS 17229	301		Nguyễn Thương	1964	Tịnh Sơn	051064014690	Con			
185	Trần Xuân		Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng				EO-896cm	756/TTg	QN/LS 35086	ED-896 CM		Trần thị Cẩn	1928	Tịnh Sơn	051128002154	Con			
186	Lâm Hữu Đệ	1951	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				4G-863c	895/TTga	QN/LS 28758	56472		Nguyễễn Phương Diện		Tịnh Sơn	051070030634	Cháu ruột			
187	Lâm Thị Nguyên	1956	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				AY-728km	459/CT/KT		4g863c		Nguyễễn Phương Diện		Tịnh Sơn	051070030634	Cháu ruột			
188	Nguyễn Ba	1940	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				3Đ-809b	1501/TTga	QN/LS 12750	14987		Nguyễn Văn Nhân	1960	Tịnh Sơn	051060011096	em ruột			
189	Nguyễn Tặng	1911	Tịnh Sơn	Trưởng ban tự quản thôn				470	1143/QĐ-TT	QN/LS 32078	3041		Nguyễn Văn Nhân	1960	Tịnh Sơn	051060011096	con ruột			
190	Nguyễn Văn Nguyên	1951	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				809	1501/TTga	QN/LS 12749	14986		Nguyễn Văn Nhân	1960	Tịnh Sơn	051060011096	em ruột			
191	Nguyễn Ngọc	1944	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				ED-470cm	1143/QĐ-TTg		44259		Nguyễn Văn Nhân	1960	Tịnh Sơn	051060011096	em ruột			
192	Lâm Đình Trang		Tịnh Sơn	A trưởng du kích thôn				ĐZ-900km	675/TTg n	QN/LS 32433	2508		Lâm Thị Nghiệp	1956	Tịnh Sơn	051156006929	em ruột			
193	Phạm Minh	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				2AB-171b	169/CT/KT		30428		Phạm Văn Hải	1955	Tịnh Sơn	051055003785	em ruột			
194	Nguyễn Ân	1946	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				GĐ-305km	791/TTg	QN/LS 19409	530		Nguyễn Lộc	1932	Tịnh Sơn	051032003833	anh họ			
195	Nguyễn Thị Diệp	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-018b	860/Ttga	QN/LS 11599	34210		Nguyễn Lộc	1932	Tịnh Sơn	051032003833	anh họ			
196	Nguyễn Văn Cúc		Tịnh Sơn	Chiến sĩ du kích				EM-132k	435/TTga	QN/LS 34324	5296		Nguyễn Lộc	1932	Tịnh Sơn	051032003833	anh họ			
197	Trần Trò	1938	Tịnh Sơn	Chiến sĩ cục hậu cần				6S-553b	1141/TTga	QN/LS 14500	38799		Trần Thạnh	1952	Tịnh Sơn	051052004567	Cháu ruột			
198	Trần Lý	1935	Tịnh Sơn	B. Phó QĐNDVN				6S-473b	1108/TTga	QN/LS 14499	5e-475b		Trần Thạnh	1952	Tịnh Sơn	051052004567	Cháu ruột			
199	Nguyễn Văn Trung	1932	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-075b	860/TTga n	QN/LS 11684	34170		Nguyễn Hùng Kiệt	1965	Tịnh Sơn	051065019563	Cháu ruột			
200	Lê Loan		Tịnh Sơn	Chiến sỹ QĐNDVN				1KC-208b	860/TTga	QN/LS 11607	34202		Nguyễễn Thị Điểu	1954	Tịnh Sơn	051154004204	cháu ruột			
201	Lê Nhị	1927	Tịnh Sơn	Công dân				RM 079c	490 T.Tga	QN/LS 19411	375		Nguyễn Thụ Điểu	1954	Tịnh Sơn	051154004204	Con đẻ			
202	Lê Thị Cúc	1934	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				6I 009b	860 T.Tga	QN/LS 11670	34148		Nguyễn Thụ Điểu	1954	Tịnh Sơn	051154004204	Em ruột			
203	Trần Đông Ba	1920	Tịnh Sơn	Phó bí thưu huyện ủy Tư Nghĩa				P-895cm	333/TTga	QN/LS 23925	54538		Trần văn Lợi	1978	Tịnh Sơn	051078012055	Cháu ruột			
204	Nguyễn Đức Tân		Tịnh Sơn	Cán bộ xã				3G-942c	994/TTga	QN/LS 14334	34042		Nguyễn Thị Trúc	1932	Tịnh Sơn	051132005021	Em dâu			
205	Nguyễn Minh Xưng		Tịnh Sơn	An ninh				6M-655b	976/TTga	QN/LS 11811	34028		Trần Thị Ích	1943	Tịnh Sơn	051149003555	Cháu ruột			
206	Trần Diệp	1932	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				PM-295c	445/TTga		PM-295C		Trần Văn Dũng	1974	Tịnh Sơn	051074005384	Cháu ruột			
207	Nguyễn Thị Tấn	1947	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				3U-276k	131/TTga		39381		Nguyễn Thị Đủ	1948	Tịnh Sơn	051148004328	Chị ruột			
208	Nguyễn Hiên	1934	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				CC-785c	445/TTga	QN/LS 17245	325		Nguyễn Thị Đủ	1948	Tịnh Sơn	051148004328	Chị ruột			
209	Lê Quỳ	1936	Tịnh Sơn	Công dân hỏa tuyến				RM-072c	490/TTga		386		Lê Trung Thiện	1967	Tịnh Sơn	051067017765	Con ruột			
210	Nguyễn Si	1946	Tịnh Sơn	Công dân				RM-078c	490/TTga	QN/LS 19785	376		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1950	Tịnh Sơn	051150010449	Em ruột			
211	Nguyễn Kinh	1936	Tịnh Sơn	Cán bộ xã				3U-320k	889/Ttga	QN/LS 6050	49730		Nguyễn Thế Điền	1968	Tịnh Sơn	051068018072	Con ruột			
212	Nguyễn Thê	1926	Tịnh Sơn	Cán bộ nông hội thôn				4H-094c	131/TTga	QN/LS 6042	49778		Nguyễn Ninh	1943	Tịnh Sơn	051043003012	Con ruột			

213	Lê Phát	1911	Tịnh Sơn	Công dân				EM-105k	433/TTga	QN/LS 19432	392		Lê Thị Tuyết	1956	Tịnh Sơn	051156005110	Con ruột		
214	Lâm Chuỳ		Tịnh Sơn					3B-511b	1440/TTga		2479		Lâm Viên	1964	Tịnh Sơn	051064021887	Con ruột		
215	Lâm Hữu Khanh	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				ĐZ-776cm	675/TTg	QN/LS 2051	15057		Lâm Viên	1964	Tịnh Sơn	051064021887	Em ruột		
216	Trần Hoàng	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-469b	859/TTga	QN/LS 20488	34072		Trần Hồng	1938	Tịnh Sơn	051038001968	anh ruột		
217	Phạm Khải	1945	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-845b	826/TTga		24203		Phạm Thạnh	1950	Tịnh Sơn	051050004782	Em ruột		
218	Trần Thị Đường	1944	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-137k	435/TTga	QN/LS 19402	343		Trần Đức Chính	1946	Tịnh Sơn	051046003945	Em ruột		
219	Bùi Hưng	1917	Tịnh Sơn	Thôn đội trưởng				H-659km	93/CT/KT	QN/LS 15057	45049		Bùi Thị Đào	1961	Tịnh Sơn	051161004723	Con ruột		
220	Lê Văn Hải	1930	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6M-563b	1177/Ttga	QN/LS 11809	34030		Lê Cúc	1963	Tịnh Sơn	051063013262	Cháu ruột		
221	Đặng thị Hồng	1945	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-506b	1440/Ttga	QN/LS 2065	15049		Đặng Phấn	1962	Tịnh Sơn	051062006658	Em		
222	Đặng Thương		Tịnh Sơn					EĐ-464cm	1143/Ttga	QN/LS 32072	3033		Đặng Phấn	1962	Tịnh Sơn	051062006658	con		
223	Nguyễn Tuận	1946	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				EM-130k	435/TTga	QN/LS 19474	353		Nguyễn Thị Thuần	1947	Tịnh Sơn	051147005472	Chị		
224	Lê Hồng Miên	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				9U-575b	614/Ttga	QN/LS 10801	51108		Lê Thị Liên	1956	Tịnh Sơn	051156009185	Chị		
225	Tôn long Thạc	1948	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				3B-515b	1440/TTga	QN/LS 2039	15063		Tôn Long Ngoạt	1950	Tịnh Sơn	0510500005637	Em		
226	Tôn long Hai	1946	Tịnh Sơn	Cán bộ T.huấn huyện				M-044cm	196/Ttga	QN/LS 19793	54238		Tôn Long Thanh	1957	Tịnh Sơn	051056007165	Em		
227	Lê Văn Sơ	1924	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				1KC-214b	860/TTga	QN/LS 11622	34187		Lê Thị Quý	1971	Tịnh Sơn	051171008208	Cháu ruột		
228	Tôn Long Cảnh	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-043b	860/TTga		34164		Tôn Long Hân	1969	Tịnh Sơn	051069000808	Cháu ruột		
229	Tôn Long Lắm	1945	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-010b	860/TTga	QN/LS 11655	34165		Tôn Long Hân	1969	Tịnh Sơn	051069000808	Cháu ruột		
230	Tôn Long Truyền	1956	Tịnh Sơn	Trung úy Công an				2L-156c	264/TTga	QN/LS 14319	2598		Tôn long Hậu	1946	Tịnh Sơn	051046003620	Anh ruột		
231	Nguyễn Hồng Phương	1958	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				6I-057b	860/TTga	QN/LS 11642	34121		Nguyễn Thị Son	1971	Tịnh Sơn	051171005530	Cháu dâu		
232	Tôn long Vinh	1920	Tịnh Sơn	Đảng ủy viên xã				3Z-750k	281/TTga	QN/LS 4432	52565		Tôn Long Quyền	1967	Tịnh Sơn	051068004564	Con ruột		
233	Tôn Long Tài	1920	Tịnh Sơn	Cán bộ thôn				BA-504cm	19/CT/KT	QN/LS 29623	56672		Toôn Long Tự	1949	Tịnh Sơn	051049002445	Con ruột		
234	Tôn Long Lự	1930	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				RM-058c	490/TTga	QN/LS 24789	715		Tôn Long Vũ	1982	Tịnh Sơn	051082020082	Cháu ruột		
235	Tôn Long Năm	1950	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				6I-074b	860/TTga	QN/LS 11687	34131		Tôn Long Phu	1934	Tịnh Sơn	051034002701	Anh ruột		
236	Tôn Thị Trương	1944	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6I-050b	860/TTga	QN/LS 11688	34103		Tôn Long Phu	1934	Tịnh Sơn	051034002701	Anh ruột		
237	Phạm Hồ	1939	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				EO-849cm	756/TTg	QN/LS 12732	15009		Phạm Tấn Điệp	1952	Tịnh Sơn	051052008017	Em ruột		
238	Phạm Hộ		Tịnh Sơn	Cán bộ thu mua lương thực xã				3B-530b	1440/TTga r	QN/LS 35694	4100		Phạm Tấn Điệp	1952	Tịnh Sơn	051052008017	Con ruột		
239	Lâm Đình Mai	1952	Tịnh Sơn	Cán bộ nông hội xã				CU-648cm	167-CT/KT	QN/LS 30788	209		Lâm Thị Tâm	1956	Tịnh Sơn	051156006281	Con ruột		
240	Lâm Thẩn	1932	Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng				RM-070c	490/TTga	QN/LS 19427	388		Lâm Thị Huê	1959	Tịnh Sơn	051159007724	Con ruột		
241	Trần Văn Cưu		Tư nghĩa	Cán bộ thu mua lương thực thôn				DX-776cm	55/TTg	QN/LS 20617	QN/LS 1061		Trần Thị Sớt	1966	Tịnh Sơn	051166005345	Con ruột		
242	Trần Phiếu	1940	Tịnh Sơn	An ninh vũ trang thôn				DC-127cm	60/CT/KT	QN/LS 28943	401		Trần Thị Côi	1972	Tịnh Sơn	051172009047	Con đẻ		
243	Nguyễn Bổ		Tịnh Sơn	Tổ trưởng trinh sát du kích x				EL-416km	1198/TTg	QN/LS 35030	3197		Nguyễn Đức Đệ	1950	Tịnh Sơn	051050005422	Em ruột		
244	Nguyễn Chuyển		Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng hoạt động mật				EB 260cm	505/TTga	QN/LS 32377	2451		Nguyễn Minh Châu	1965	Tịnh Sơn	051066016879	Con đẻ		

245	Nguyễn Đức Chu	1946	Tịnh Sơn	Đại đội trưởng QĐNDVN				3B 574b	1474b	QN/LS 7597	14960		Nguyễn Minh Châu	1965	Tịnh Sơn	051066016879	Em ruột			
246	Nguyễn Nhi	1950	Tịnh Sơn	Đoàn viên an ninh xã				EM 096k	433 TTga	QN/LS 11821	304		Nguyễn Minh Châu	1965	Tịnh Sơn	051066016879	Em ruột			
247	Phạm Tuấn	1954	Tịnh Sơn	Cán bộ SX tỉnh ủy Quảng Ngãi				132	265 CTKT	QN/LS 20883	53645		Phạm Thị Loan	1955	Tịnh Sơn	051155004611	Em ruột			
248	Trần Thị Đính		Tịnh Sơn	Cán bộ phụ nữ xã				890	756/QĐ-TTg	QN/LS 35735	14992		Phạm Thị Loan	1955	Tịnh Sơn	051155004611	Con đẻ			
249	Trần Long	1942	Tịnh Sơn	Chính trị viên đại đội QĐNDVN				7k 249b	1463/TTga	QN/LS 12613	44260		Trần Cơ	1954	Tịnh Sơn	051054011353	Em họ			
250	Trần Thị Bình	1946	Tịnh Sơn	Công an tỉnh Quảng Ngãi				3S 580c	1501/TTga	QN/LS 24796	723		Trần Cơ	1954	Tịnh Sơn	051054011353	Em họ			
251	Trần Văn Tấn(Hưng)	1949	Tịnh Sơn	Du kích xã				3k 261k	22/12/1978	QN/LS 6043	49777		Trần Cơ	1954	Tịnh Sơn	051054011353	Em họ			
252	Trần Văn Hoa		Tịnh Sơn	Giao bưu tỉnh				TM 355c	21/6/1977	QN/LS 23826	2991		Trần Văn Dũng	1970	Tịnh Sơn	051070023436	Em ruột			
253	Nguyễn Bụi	1948	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-776b	08-11-1978	QN/LS 20474	34101		Trần Văn Dũng	1970	Tịnh Sơn	051070023436	Em ruột			
254	Ngô Hóa	1938	Tịnh Sơn	Trưởng ban an ninh thôn				EM 110k	433 T Tga		381		Ngô Thơ	1957	Tịnh Sơn	051055005166	Con đẻ			
255	Từ Thị Đợt	1922	Tịnh Sơn	Cán bộ phụ nữ xã				RM-74c	490/TTga	QN/LS 19414	379		Nguyễn Công Huy	1976	Tịnh Sơn	051076000839	Cháu			
256	Nguyễn Bôn	1930	Tịnh Sơn	Chính trị viên đại đội QĐNDVN				434	885 TTga	QN/LS 20487	34071		Ngô Thị Hườn	1928	Tịnh Sơn	051128001402	Chị Dâu			
257	Lâm Tấn Ích	1931	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				1KC-207b	860/TTga	QN/LS 11667	1KC-207B		Đào Thị Hồng Vân	1944	Tịnh Sơn	051144005062	Em dâu			
258	Trần Nghị	1930	Tịnh Sơn	Cán bộ huyện				RM-400c	441/TTga		976		Trần Vũ Hoàng	1968	Tịnh Sơn	051068019183	Cháu ruột			
259	Trần Văn Dậu	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-474k	1426/TTga		15114		Nguyễn Văn Tấn	1970	Tịnh Sơn	051070021350	Cháu ruột			
260	Trương Văn Nho	1948	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-557b	1440/TTga	QN/LS 2117	15080		Trương Quang Hòa	1961	Tịnh Sơn	051059005895	Cháu ruột			
261	Trần Mạnh		Tịnh Sơn	Xóm trưởng				HA-871cm	425/TTg n	QN/LS 36021	424		Lê Thị Phượng	1960	Tịnh Sơn	051160010776	Cháu dâu			
262	Nguyễn Công Thích	1954	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				BI-704km	65/CT/KT	QN/LS 28748	57114		Nguyễn Công Huy	1976	Tịnh Sơn	051076000839	Cháu ruột			
263	Trần Tôi	1944	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-792b	1501/TTga	QN/LS 7593	14964		Trần Thị Cam	1958	Tịnh Sơn	051158009054	Em ruột			
264	Trần Huân		Tịnh Sơn	Cán bộ cơ sở xã				3D-917c	990/TTga		56032		Trần Dược	1937	Tịnh Sơn	051037004175	Anh ruột			
265	Trần Tý	1948	Tịnh Sơn	Cán bộ tổ chức huyện ủy				AO-402cm	114/CT/KT	QN/LS 11649	34125		Trần Dược	1937	Tịnh Sơn	051037004175	Anh ruột			
266	Hồ Dân	1944	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				4U-488b	204/TTga	QN/LS 1006	25812		Trần Đình Thạch	1959	Tịnh Sơn	051059003172	Em ruột			
267	Trần Văn Tôn	1947	Tịnh Sơn	Chính trị viên đại đội				6H-964b	990/TTga	QN/LS 11643	34124		Trần Văn Minh	1952	Tịnh Sơn	051052001285	Em ruột			
268	Nguyễn Tiếp	1914	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				CC-784c	445/TTga n	QN/LS 19514	441		Nguyễn Văn Cẩm	1966	Tịnh Sơn	051066004045	Cháu			
269	Nguyễn Thị Chân	1950	Tịnh Sơn	Hạ sĩ QĐNDVN				3B-528b	1440/TTga	QN/LS 12729	15006		Nguyễn Chính	1956	Tịnh Sơn	051056006546	Em			
270	Phạm Phi	1946	Tịnh Sơn	Thôn đội trưởng				EM158k	435 T Tga	QN/LS 17242	318		Phạm Thị Phương	1960	Tịnh Sơn	051159008395	Em ruột			
271	Trần Đạt	1950	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				EM-563k	447/TTga	QN/LS 19498	6431QN/LS		Lê Thị Phượng	1960	Tịnh Sơn	051160010776	Em dâu			
272	Hà Ninh	1951	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-117k	435/TTga	QN/LS 19423	1542		Hà văn Tính	1962	Tịnh Sơn	051062004502	Em ruột			
273	Hà Muôn		Tịnh Sơn	Cán bộ xã				ĐA-838cm	459/TTg	QN/LS 30240	369		Hà văn Tính	1962	Tịnh Sơn	051062004502	Con ruột			
274	Nguyễn Cương	1949	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-791b	826/TTga	QN/LS 11668	34150		Nguyễn Thơi	1969	Tịnh Sơn	051069021102	Em ruột			
275	Nguyễn Thuấn		Tịnh Sơn	Cán bộ giáo dục xã				4E-722c	888/TTga	QN/LS 21529	48679		Nguyễn Thị Tùng	1966	Tịnh Sơn	051166011770	Con			
276	Nguyễn Cao	1953	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				EM-114k	435/TTga	QN/LS 19424	372b		Nguyễn Văn Thiện	1960	Tịnh Sơn	051060004765	Em			

277	Nguyễn Ái		Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				6M-493b	1177/TTga	QN/LS 11801	34034		Lê Thị Thanh	1943	Tịnh Sơn	051144006175	Chị dâu		
278	Nguyễn Tặng	1948	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				5M-406b	505/TTga	QN/LS 3203	34315		Nguyễn Thị Kia	1956	Tịnh Sơn	051156011286	Em ruột		
279	Nguyễn Thị Lời	1946	Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				Y-888cm	98/CT/KT	QN/LS 21782	56400		Nguyễn Công Hành	1945	Tịnh Sơn	051043002362	Anh ruột		
280	Lê Công Duẫn		Tịnh Sơn	A. Phó QĐNDVN				6M-637b	976/TTga	QN/LS 11805	51001		Lê Công Phú	1958	Tịnh Sơn	051058006637	Cháu		
281	Nguyễn Văn Tây		Tịnh Sơn	Cán bộ giáo dục xã				3D-746	885 TTga	QN/LS 20471			Nguyễn Văn Xuân	1955	Tịnh Sơn	051055004292	em		
282	Lê Công Thuấn	1947	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1LC-270b	976/TTga	QN/LS 7588	34036		Lê Công Phú	1958	Tịnh Sơn	051058006637	Cháu		
283	Nguyễn Thị Sẽ		Tịnh Sơn	Đội viên Du kích				DY-021km	101/TTga	QN/LS 30484	DY-021KM		Nguyễn Thị Nghiêm	1947	Tịnh Sơn	051147003953	Em ruột		
284	Nguyễn Văn Thống	1954	Tịnh Sơn	Trợ lý tác chiến quân đội				3B-477b	1426/TTga	QN/LS 27765	15132		Võ tấn Đồng	1966	Tịnh Sơn	051066015116	Em ruột		
285	Nguyễn Văn Ngoan	1939	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-795b	1501/TTga	QN/LS 7588	14969		Nguyễn Thị Lành	1975	Tịnh Sơn	051167006587	Cháu dâu		
286	Nguyễn Công Thượng	1936	Tịnh Sơn	Thượng úy quân đội				3B-473B	1426/TTga	QN/LS 27781	15115		Nguyễn Công Hoàng	1979	Tịnh Sơn	051079014058	Cháu ruột		
287	Nguyễn Lý		Tịnh Sơn	Đội viên du kích				ĐU-058km	1116/TTg	QN/LS 31338	3203		Nguyễn Quốc Thể	1958	Tịnh Sơn	051058007853	Anh họ		
288	Nguyễn Văn Tâm	1949	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6M-626b	976/TTga	QN/LS 11814	34025		Nguyễn Quốc Thể	1958	Tịnh Sơn	051058007853	Anh họ		
289	Nguyễn Văn Diệp		Tịnh Sơn	Chiến sỹ QĐNDVN				6I-057b	860/TTga	QN/LS 11620	34189		Nguyễn Thanh Long	1961	Tịnh Sơn	051061008702	Em ruột		
290	Nguyễn Mỹ		Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1LC-228b	994/TTga	QN/LS 11808	1ZC-2286B		Lê Thị Thanh	1943	Tịnh Sơn	051144006175	Cháu		
291	Lâm Lợi		Tịnh Sơn	Đội viên du kích				EM-082k	433/TTga	QN/LS 31921	714		Lâm Thị Nguyệt	1963	Tịnh Sơn	051163008843	Em ruột		
292	Trần Quang Nhật	1940	Tịnh Sơn	Chính trị viên xã đội				BQ-473km	42/CT/KT		20924		Trần Thị Thanh Kiều	1969	Tịnh Sơn	051169011960	Em ruột		
293	Dương Thơi		Tịnh Sơn	Chiến sỹ QĐNDVN				6H-988b	990/TTga	QN/LS 11635	34141		Dương T Tuyết Nhung	1955	Tịnh Sơn	051155007778	Em ruột		
294	Nguyễn Hữu Chí		Tịnh Sơn	QĐNDVN				ED-424km	803/TTg	QN/LS 32122	ED-244KM		Nguyễn Hữu Phúc	1961	Tịnh Sơn	051061008735	Cháu		
295	Nguyễn Văn Tựu		Tịnh Sơn	Cán bộ xã				ĐK-820km	400/TTg	QN/LS 31000	1687		Nguyễn Văn Ngoạn	1964	Tịnh Sơn	051064014421	Con ruột		
296	Trần Truyền	1923	Tịnh Sơn	Thôn đội phó du kích				DB-972km	78/CT/KT/	QN/LS 28944	402		Trần Đức Hoa	1964	Tịnh Sơn	051065011649	Con ruột		
297	Trần Đức Khanh	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-577b	1472/TTga	QN/LS 7600	14975		Trần Đức Hoa	1964	Tịnh Sơn	051065011649	Em ruột		
298	Lê Mục	1910	Tịnh Sơn	Cơ sở cách mạng				EM-143b	435/TTga	QN/LS 29344	747		Nguyễn Tấn Phước	1971	Tịnh Sơn	051071010404	Cháu ruột		
299	Lê Liêm	1949	Tịnh Sơn	Du kích xã				DM-225cm	139/TTga	QN/LS 17194	EM143		Nguyễn Tấn Phước	1971	Tịnh Sơn	051071010404	Cháu		
300	Bùi Tấn Trung	1949	Tịnh Sơn	Công dân				2T-394c	588/TTga n	QN/LS 3123	30272		Võ Thị Hoa	1962	Tịnh Sơn	051162011724	Em dâu		
301	Lê Công Bá	1952	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-015b	860/TTga	QN/LS 11663	34155		Lê Công Vinh	1962	Tịnh Sơn	051062008464	Em Ruột		
302	Lê Công Dũng	1947	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				9Y-455b	736/TTga	QN/LS 11664	34154		Lê Công Vinh	1962	Tịnh Sơn	051062008464	Em Ruột		
303	Ngô văn Tựu	1944	Tịnh Sơn	Thiếu úy công an				3Z-604c	510/TTga	QN/LS 24792	718b		Ngô văn Bình	1966	Tịnh Sơn	051066013674	Con ruột		
304	Lê Thị Ái		Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6I-002b	860/TTga	QN/LS 11625	34182		Lê Công Đồng	1949	Tịnh Sơn		Em ruột		
305	Nguyễn Văn Triệu	1952	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6H-434b	885/TTga	QN/LS 2024	15080		Ngô Thị Hườn	1928	Tịnh Sơn		Vợ		
306	Nguyễn Tấn Đường	1930	Tịnh Sơn	Trưởng ban kinh tế xã				BX 593	128CTKT	QN/LS 7646	57627		nguyễn Thị Thanh Tùn	1940	Tịnh Sơn	051165010815	Vợ		
307	Bùi Văn Cần	1946	Tịnh Sơn	sĩ quan quân đội				6I-012b	860/TTga	QN/LS 11682	31436		Bùi Tấn Hậu	1976	Tịnh Sơn		Em ruột		
308	Nguyễn Đăng	1954	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				PM-408b	497/TTga	QN/LS 17199	323		Nguyễn Thị Đoàn	1947	Tịnh Sơn	051147004057	Chị		

309	Bùi Văn Đoàn	1949	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				3Đ-815b	1501/TTga	QN/LS 12718	44959		Bùi Tấn Văn	1968	Tịnh Sơn	051068013599	Em ruột		
310	Bùi Văn Tý	1957	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				O-210bt	1501/TTga		54152		Bùi Tấn Văn	1968	Tịnh Sơn	051068013599	Em ruột		
311	Nguyễn Khuyên		Tịnh Sơn	Cán bộ xã				6I-028b	860/TTga	QN/LS 31129	1564		Nguyễn Tấn Linh	1961	Tịnh Sơn	051063003319	Con đẻ		
312	Trần Tấn Ích		Tịnh Sơn	Cán bộ xã				DY 029km	1426/TTga	QN/LS 30482	1020		Trần Minh Tuấn	1957	Tịnh Sơn	051058004418	Con đẻ		
313	Nguyễn Du	1922	Tịnh Sơn	Thường vụ huyện ủy				RM-396c	441./T.Tga	QN/LS 22537	972		Nguyễn Văn Minh	1971	Tịnh Sơn	051070022921	Con ruột		
314	Huỳnh Văn Đông	1953	Tịnh Sơn	Công dân				2T- 312c	588/T. Tga	QN/LS 3122	30273		Huỳnh Cung	1965	Tịnh Sơn	051065014358	Em ruột		
315	Nguyễn Thị Nhành	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I- 054b	860-T.Tga	QN/LS 11653	34165		Nguyễn Tấn Kiếm	1966	Tịnh Sơn	051066016470	Em ruột		
316	Nguyễn Hồng Xuân		Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6S- 580b	1141-T.Tga	QN/LS 573	40882		Nguyễn Tấn Kiếm	1966	Tịnh Sơn	051066016470	Em ruột		
317	Nguyễn Thị Đính		Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				3D-801b	1501 T Tga	QN/LS 20190	14977		Nguyễễn Tấn Sỹ	1976	Tịnh Sơn		Em ruột		
318	Nguyễễn Tấn Chính	1950	Tịnh Sơn	Đại đội trưởng QĐNDVN				3Đ 799b	1501T Tga	QN/LS 20188	14979		Nguyễễn Tấn Sỹ	1976	Tịnh Sơn		Em ruột		
319	Đỗ Đình Nhân	1955	Tịnh Sơn	Du kích xã				EM-092k	433/TTga	QN/LS 19443	383		Đỗ Thị Thu	1960	Tịnh Sơn		Em ruột		
320	Bùi Tấn Lý	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-796b	1501/TTga	QN/LS 12745	14982		Bùi Thị Thanh	1955	Tịnh Sơn		Con ruột		
321	Bùi Tỵ	1953	Tịnh Sơn	Xã đội phó du kích				EM-578k	447/Ttga	QN/LS 26837	229		Đặng Văn Trung	1960	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
322	Bùi Văn Đức	1944	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				1Q-806k	1426/TTga	QN/LS 28004	15133		Đặng Văn Trung	1960	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
323	Đỗ Văn An	1946	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-107k	433/TTga	QN/LS 19444	384		Đỗ Ngọc Sen	1964	Tịnh Sơn		Em ruột		
324	Hồ Khắc Hùng	1950	Tịnh Sơn	Du kích xã				EM-121k	435/Ttga	QN/LS 19420	365		Hồ Ngọc Nghiêm	1968	Tịnh Sơn		Em ruột		
325	Bạch Văn Đọ	1955	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				3B-469b	1426/TTga	QN/LS 2113	15110		Bạch Công Chức	1952	Tịnh Sơn		Anh ruột		
326	Hồ Thị Hiền	1936	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				6I-028b	860/TTga	QN/LS 11634	34175		Hồ Văn Hiến	1953	Tịnh Sơn	051053003909	Em		
327	Bạch Văn Xuân	1946	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				EM-127k	435/TTga	QN/LS 19477	356		Nguyễn Thị Thuận	1940	Tịnh Sơn		Chị dâu		
328	Nguyễn Hùng Tráng	1946	Tịnh Sơn	Giáo viên cấp I				BI-827cm	104/CT/KT	QN/LS 4797	44923		Nguyễn Văn Bông	1941	Tịnh Sơn		Em ruột		
329	Bùi Hồng	1950	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				3Đ-805b	1501/TTga	QN/LS 20185	14973		Nguyễn Cường	1983	Tịnh Sơn		Cháu		
330	Nguyễn Văn Đê	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				5M-222b	477/TTga	QN/LS 12503	30226		Nguyễn Văn Hương	1959	Tịnh Sơn	051059003363	Anh		
331	Hồ Đo	1952	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				3B-513b	1440/TTga	QN/LS 2044	15059		Hồ Thị Đông	1960	Tịnh Sơn		Em ruột		
332	Nguyễn Quốc Tương	1940	Tịnh Sơn	giáo viên xã				BI-830cm	104/CT/KT	QN/LS 4794	57133		Nguyễn Quốc Tuyến	1938	Tịnh Sơn		Anh		
333	Nguyễn Quốc Toàn	1936	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				9G-152b	889/TTga	QN/LS 3849	50534		Nguyễn Thành Long	1963	Tịnh Sơn		Cháu		
334	Trần Đình Thảo	1954	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				RM-076c	490/TTga	QN/LS 19412	377		Trần Đình Diêu	1964	Tịnh Sơn		Em		
335	Lý Văn Quân	1944	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				3B-481b	1426/TTga	QN/LS 27759	15139		Bùi Thị Cọng	1940	Tịnh Sơn		Chị dâu		
336	Mai Đình Sư	1949	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-070b	860/TTga	QN/LS 11675	34143		Mai Đình Tâm	1966	Tịnh Sơn		Em ruột		
337	Nguyễn Phú		Tịnh Sơn	Cơ sở mật				ĐZ-805cm	675/TTg	QN/LS 32389	DZ-81KM		Nguyễn Văn Sơn	1931	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
338	Bùi Ngọc Doanh	1948	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				CU-677cm	167/CT/KT	QN/LS 19460	358		Bùi Hoàng Vĩnh Hảo	1973	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
339	Bùi Thị Mười	1956	Tịnh Sơn	Giao vận tỉnh				RM-081c	490/TTga	QN/LS 12891	281		Bùi Hoàng Vĩnh Hảo	1973	Tịnh Sơn		Em ruột		

340	Nguyễn Hòa	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				EM-528k	447/TTga		366		Nguyễn Đại	1965	Tịnh Sơn		Em ruột		
341	Nguyễn Cảnh	1952	Tịnh Sơn	Đội viên du kích				RM-080c	490/TTga	QN/LS 19601	359		Nguyễn Đại	1965	Tịnh Sơn		Anh ruột		
342	Nguyễn Sự	1947	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-482b	1426/TTga	QN/LS 27758	15140		Nguyễn Văn Sơn	1931	Tịnh Sơn		Cháu		
343	Lữ Đình Chín	1934	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-629k	447/TTga	QN/LS 19510	415		Nguyễn Thị Thất		Tịnh Sơn		Em họ		
344	Lữ Đình Hòang	1936	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				3B-483b	1426/TTga	QN/LS 27757	483b		Nguyễn Thị Thất		Tịnh Sơn		Em họ		
345	Nguyễn Quận	1930	Tịnh Sơn	Đại đội trưởng QĐNDVN				1KC-213b	860/TTga	QN/LS 11612	34197		Nguyễn Văn Vinh	1970	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
346	Phan Quang Thanh	1930	Tịnh Sơn	Trợ lý tỉnh đội				3B-470b	1426/TTga	QN/LS 27701	15111		Phan Quang Thành	1955	Tịnh Sơn		Anh ruột		
347	Đặng Bường	1926	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1LC-225b	976/TTga n	QN/LS 11817	AL-296C		Đặng Ngọc Tín	1966	Tịnh Sơn	051066016269	Cháu ruột		
348	Huỳnh Mai		Tịnh Sơn	Cơ sở CM				EM-529k	447/TTga n	QN/LS 30082	1503		Huỳnh Tấn Dân	1957	Tịnh Sơn		Con ruột		
349	Huỳnh Tấn Điều	1953	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng				6I-019b	860/TTga	QN/LS 19465	641		Huỳnh Tấn Dân	1957	Tịnh Sơn		Em ruột		
350	Huỳnh Tấn Diệu	1955	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích				ĐA-663cm	459/TTg		34123		Huỳnh Tấn Dân	1957	Tịnh Sơn		Em ruột		
351	Nguyễn Hồi	1938	Tịnh Sơn	Tiểu đội phó QĐNDVN				1M-590b	809/TTga	QN/LS 25566	IM-590		Trần Thị Trầm	1951	Tịnh Sơn		Cháu dâu		
352	Nguyễn Công Tư	1923	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1KC-215b	860/TTga	QN/LS 11609	1LC-215B		Nguyễễn Thành Kim	1955	Tịnh Sơn	051055005965	Cháu ruột		
353	Phan Văn A		Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				ĐU-112km	1116/TTg n	QN/LS 31339	2204		Nguyễn Thị Thật	1964	Tịnh Sơn		Cháu dâu		
354	Phan Quang Thương	1954	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích				EM-135k	435/TTga	QN/LS 19405	346		Phan Quang Hải	1966	Tịnh Sơn		Em ruột		
355	Bùi Tấn Lực	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-812b	1501/TTga	QN/LS 12753	14990		Bùi Văn Thành	1966	Tịnh Sơn		Con ruột		
356	Phan Ngộ	1945	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				EM-159k	435/TTga		317		Phan Thị Bích	1971	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
357	Phan Quang Huy	1939	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				6T-769b	1153/TTga		38894		Phan Thị Bích	1971	Tịnh Sơn		Em ruột		
358	Nguyễn Tấn Chính	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-556b	1440/TTga	QN/LS 20188	15083		Nguyễn Xuân Quang	1970	Tịnh Sơn		Em ruột		
359	Nguyễn Thức	1952	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				3Đ-805b	1501/TTga	QN/LS 19459	rm082e		Nguyễn Xuân Quang	1970	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
360	Phan Quang Thanh	1947	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				9A-831	888/TTga	QN/LS 21508	48700		Phan Quang Cường	1966	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
361	Phạm Luyến	1930	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1 EC-548	887/TTga	QN/LS 11613	34196		Nguyễn Công Trai	1968	Tịnh Sơn		Em ruột		
362	Nguyễn Xuân Cảnh	1944	Tịnh Sơn	Đội viên an ninh xã				PM-296c	445/TTga	QN/LS 19507	358		Nguyễn tấn Lực	1957	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
363	Phan Văn Nhất		Tịnh Sơn	Cán bộ tổ chức huyện				ĐT-760cm	854/TTga n	QN/LS 31411	DT-760C		Phan Văn Luân	1937	Tịnh Sơn		Con ruột		
364	Bùi Một		Tịnh Sơn	Cơ sở mật				ED-431cm	803/QĐ-TTg	QN/LS 32129	ED-431CM		Bùi Đình Thức	1958	Tịnh Sơn		Con ruột		
365	Bùi Đức Tế	1938	Tịnh Sơn	Chính trị viên đại đội				3Đ-816b	1501/TTga r	QN/LS 12717	14994		Bùi Tấn Nam	1969	Tịnh Sơn		Cháu ruột		
366	Xa Văn Đức	1936	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				1RC-465b	1443/TTga	QN/LS 726	43205		Nguyễn Thị Hạnh	1931	Tịnh Sơn		Chị dâu		
367	Bùi Tấn Phiến	1954	Tịnh Sơn	Trung đội du kích				EM-106k	433/TTga	QN/LS 19431	391		Bùi Thị Giang	1972	Tịnh Sơn	051172014257	Cháu ruột		
368	Võ Thông	1948	Tịnh Sơn	giáo viên xã				3D-754c	885/TTga	QN/LS 20468	34095		Nguyễn Văn Thạch	1955	Tịnh Sơn		Anh ruột		
369	Bùi Luông		Tịnh Sơn	Du kích thôn				EL-204km	133/QĐ-TTg	QN/LS 33120	EL-204		Bùi Thế	1948	Tịnh Sơn		Anh ruột		
370	Bùi Văn Hương	1950	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng du kích				EM-122k	435/TTga n	QN/LS 19419	364		Phạm Đình Vinh	1940	Tịnh Sơn		Cháu tuột		
371	Bùi tấn Dân	1955	Tịnh Sơn	Bộ đội huyện				3B-517b	1440/TTga	QN/LS 2042	15070		Bùi Tấn Thân	1973	Tịnh Sơn		Em họ		

372	Bùi Tấn Dận	1958	Tịnh Sơn	Bộ đội huyện				3B-521b	1440/TTga		15066		Bùi Tấn Thân	1973	Tịnh Sơn		Em họ			
373	Nguyễn Thiện		Tịnh Sơn	Đội viên đội công tác huyện				TM-467c	621/TTga	QN/LS 17005	TM-467C		Nguyễn Thị Thu Hương	1967	Tịnh Sơn		Em họ			
374	Nguyễn Tấn Lộ	1953	Tịnh Sơn	Du kích xã				EM-129k	435/TTga	QN/LS 19475	354		Nguyễn Văn Lâm	1960	Tịnh Sơn		Em ruột			
375	Nguyễn Tấn Cẩm	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-507b	1440/TTga	QN/LS 2046	15052		Nguyễn Văn Lâm	1960	Tịnh Sơn		Em ruột			
376	Huỳnh Thị Liễu	1952	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				RM-085c	490/TTga	QN/LS 17254	334		Huỳnh Thị Ngọc Lan	1955	Tịnh Sơn		Em ruột			
377	Nguyễn Thị Tâm	1947	Tịnh Sơn	Huyện uỷ viên				3D-918c	990/TTga	QN/LS 11662	34156		Nguyễn Thị Thu Hương	1967	Tịnh Sơn		Em họ			
378	Nguyễn Lý		Tịnh Sơn					1R-181c	1767/TTga		IR-181C		Nguyễn Hội	1938	Tịnh Sơn		Anh ruột			
379	Huỳnh Tấn Được	1940	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích				EM-092k	433/TTga	QN/LS 17225	307		Huỳnh Ngọc Lý	1961	Tịnh Sơn		Em ruột			
380	Võ Thị Có	1948	Tịnh Sơn	Thanh niên xung phong				RM-084c	490/TTga	QN/LS 19403	344		Võ Thị Thanh	1969	Tịnh Sơn		Em ruột			
381	Lý Văn Di	1954	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng du kích				EM-157k	435/TTga	QN/LS 17243	15075		Lý Văn Hòa	1963	Tịnh Sơn		Em ruột			
382	Lý Văn Bảnh	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-553b	1440/Ttga	QN/LS 2029	319		Lý Văn Hòa	1963	Tịnh Sơn		Em ruột			
383	Võ Phịch		Tịnh Sơn	Dân công hỏa tuyến				GH-870cm	1228/QĐ-TT	QN/LS 33135	870		Võ Tấn Chánh	1964	Tịnh Sơn		Em ruột			
384	Phan Quang Vinh		Tịnh Sơn					3Đ-798b	1501/TTga		14980		Phan Diên	1969	Tịnh Sơn		Cháu ruột			
385	Huỳnh Dục	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3Đ-580b	1472/TTga	QN/LS 7609	14954		Huỳnh Cần	1972	Tịnh Sơn		Em ruột			
386	Huỳnh Tấn Cư	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				5AA-629	298 TTga	QN/LS 4433	52564		Huỳnh Cần	1972	Tịnh Sơn		Em ruột			
387	Phan Quang Sinh	1966	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				CD-520bm	88-CT/KT n	QN/LS 5920	57686		Phan Thị Thanh Toàn	1972	Tịnh Sơn		Em ruột			
388	Nguyễn Tấn Kết		Tịnh Sơn	Chuẩn úy trung đội trưởng				GV-634bm	723/TTg	QN/LS 36376	6053		Nguyễn Xuân Quang	1970	Tịnh Sơn	051070025512	Cháu ruột			
389	Lê Lịnh	1946	Tịnh Sơn	Tiểu đội trưởng QĐNDVN				6H-887b	826/TTga	QN/LS 11671	34947		Lê Văn Dương	1976	Tịnh Sơn		Em ruột			
390	Trần Văn Thanh	1949	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6I-79b	860/TTga	QN/LS 20444	34103		Lê Văn Dương	1976	Tịnh Sơn		Em ruột			
391	Trần An	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-522b	1440/Ttga	QN/LS 2033	15071		Trần Văn Bé	1963	Tịnh Sơn		Em ruột			
392	Nguyễn Nguyên	1952	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng				3Đ-802b	1501/TTga	QN/LS 20189	14976		Nguyễn Dạng	1963	Tịnh Sơn		Em ruột			
393	Đặng Hữu Dựt	1950	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				6H-447b	885/TTga	QN/LS 20490	34075		Đặng Hữu Thành	1966	Tịnh Sơn		Em ruoột			
394	Trần Thị Thân		Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				EB-395cm	675/QĐ-TTg	QN/LS 32778	2857		Trần Văn Bé	1963	Tịnh Sơn		Em ruoột			
395	Nguyễn Thị Thủy	1948	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B-573b	1440/TTga		12706		Phan Thị Mần	1944	Tịnh Sơn		Chị dâu			
396	Phan Thị Quế	1952	Tịnh Sơn	Thiếu úy công an				3Y-155c	321/TTga	QN/LS 18424	47748		Phan Thị Hơn	1964	Tịnh Sơn		Em ruột			
397	Nguyễn Thiết	1952	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM 153k	435TTga	QN/LS 17200	324		Nguyễn Văn Tám	1957	Tịnh Sơn		Em ruột			
398	Trương Ngọc Hoàng	1957	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				9U-607	653 TTga	QN/LS 10802	51109		Bùi Thị Nguyệt	1982	Tịnh Sơn		Em dâu			
399	Nguyễn Hiền	1952	Tịnh Sơn	Đội viên du kích xã				EM-136k	16/5/1977		345		Nguyễn Ánh Mai	1983	Tịnh Sơn		Chaú ruột			
400	Trần Đức Bách	1948	Tịnh Sơn	Đội công tác huyện				HPB 820cm	18/7/2018		35896		Trần Văn Thắng	1964	Tịnh Sơn		Em ruột			
401	Phan Quang Luận	1947	Tịnh Sơn	Du kích thôn				7N-354	265 CTKT	QN/LS 20881	53643		Phan Quang Chứng	1963	Tịnh Sơn		Em ruột			
402	Nguyễn Tấn Hoàng	1957	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				9U-609	653 TTga	QN/LS 10804	51111		Nguyễn Văn Tổng	1959	Tịnh Sơn		Em ruột			

403	Phan Hược		Tịnh Sơn					265ct/kt	22/9/1982	QN/LS 34342	5267		Đặng Thanh Tuấn	1974	Tịnh Sơn		Con nuôi			
404	Huỳnh Thị Hoa	1950	Tịnh Sơn	Trung đội phó QĐNDVN				3Đ-797b	1501 T.Tga	QN/LS 12744	14981		Huỳnh Thị Hừng	1965	Tịnh Sơn		Em ruột			
405	Huỳnh Đức Thái	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B 554b	1440T Tga	QN/LS 2025	15079		Huỳnh Văn Dương	1960	Tịnh Sơn		Em ruột			
406	Bùi Văn Tuân	1954	Tịnh Sơn	Chiến sĩ QĐNDVN				3B 807b	1501 T Tga	QN/LS 20183	14971		Bùi Ngọc Danh	1954	Tịnh Sơn	051054014015	Em ruột			
407	Bùi Tấn Lu	1946	Tịnh Sơn	Trung đội trưởng QĐNDVN				3Đ 806b	1501 T Tga	QN/LS 20184	14972		Bùi Văn Minh	1974	Tịnh Sơn	051074006812	Em ruột			
408	Nguyễn Văn Điệp	1952	Tịnh Sơn	Trung đội phó du kích xã				EM 109k	433 TTga	QN/LS 19442	382		Nguyễn Mà	1928	Tịnh Sơn	051028002194	Cha			
409	Lê Văn Chớ	1957	Tịnh Sơn	Đội viên du kích thôn				HPE-082km	5711/QĐ/TTga		367		Lê Văn Rớt	1972	Tịnh Sơn	051072012564	Em ruột			
	Tổng cộng : 409																			

Tịnh Sơn, ngày / 3 /2025

TM.UBND XÃ TỊNH SƠN

Sơn Tịnh, ngày ...../ 01/2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ